

BẢN TIN

HOẠT ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Địa chỉ: Số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 024 37759430 | Email: dcc@mae.gov.vn

DCC

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

HỘI NGHỊ

TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN KIẾN THỨC
VỀ ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU
TRUNG HÒA CÁC-BON THEO CAM KẾT TẠI HỘI NGHỊ COP26

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2025



MỤC LỤC

TIN TRONG NƯỚC

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1422/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ 3
- Phê duyệt Đề án “Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến 2050” 4
- Việt Nam gửi Báo cáo Kế hoạch quốc gia thích ứng biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật) tới UNFCCC 5
- Việt Nam - Singapore ký thoả thuận hợp tác các-bon theo Điều 6 Thoả thuận Paris 6
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường ký Biên bản ghi nhớ hợp tác mới với WWF 8
- Tham vấn kỹ thuật về Đóng góp do quốc gia tự quyết định của Việt Nam cho giai đoạn 2026-2035 (NDC3.0) 10
- “Không khí sạch cho bầu trời xanh” hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng “0” 12
- Tham vấn nội dung về trao đổi quốc tế kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon 14
- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ứng phó biến đổi khí hậu, hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng “0” 16
- Ngân hàng Thế giới phê duyệt dự án “Phát triển tích hợp nâng cao khả năng chống chịu” tại miền Trung 18
- Ra mắt chính thức chuyên trang “Net Zero Việt Nam” 18
- Mưa lũ gây thiệt hại nghiêm trọng ở miền Trung - Tây Nguyên 19
- Phát triển nông nghiệp với phát thải các-bon thấp ở châu Á 20

TIN QUỐC TẾ

- Thành phố Hồ Chí Minh đặt mục tiêu giữ nguyên gần 35.000 ha rừng ngập mặn Cần Giờ 21
- Đà Nẵng đề xuất dùng nguồn thu giao dịch tín chỉ các-bon phát triển kinh tế xanh 22
- Nhà máy điện mặt trời trên mái lớn nhất thế giới 23
- Hiểm họa khí hậu khiến 2 triệu người chết trong nửa thế kỷ 23
- Chuyển đổi năng lượng, hướng tới một khu vực APEC phát thải các-bon thấp 24
- Thông qua nghị quyết thúc đẩy Giám sát khí nhà kính toàn cầu 25
- Thế giới nỗ lực giữ vững mục tiêu khí hậu trước COP30 26
- EU thông qua đề xuất cho phép mua tín chỉ quốc tế để bù trừ phát thải 27
- Khai mạc Hội nghị lần thứ 30 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu 28
- Nồng độ CO₂ tăng kỷ lục trong năm 2024 29
- Báo cáo đánh giá khả năng giảm phát thải khí nhà kính của 63 quốc gia và Liên minh châu Âu 30
- Biến đổi khí hậu làm gia tăng sức tàn phá của các siêu bão như Kalmaegi 31

CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

 Số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội

 024 37759430 | Email: dcc@mae.gov.vn





TIN TRONG NƯỚC

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG BAN HÀNH KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1422/QĐ-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Ngày 02 tháng 10 năm 2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Quyết định số 4082/QĐ-BNNMT về Kế hoạch của triển khai thực hiện Quyết định số 1422/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật).

Kế hoạch nhằm triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp; đồng thời, phân công thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Quyết định số 1422/QĐ-TTg nêu trên. Theo đó, Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ triển khai các nhóm nhiệm vụ, giải pháp nhằm đạt được ba mục tiêu thích ứng với biến đổi khí hậu, như sau:

Một là, nâng cao khả năng chống chịu và năng lực thích ứng của hệ thống tự nhiên, kinh tế và xã hội, bảo đảm sinh kế bền vững.

Với mục tiêu này, Kế hoạch đề ra 50 nhiệm vụ. Nội dung các nhiệm vụ tập trung vào nâng cao khả năng chống chịu và năng lực thích ứng của hệ thống tự nhiên, kinh tế và xã hội, bảo đảm sinh kế bền vững thông qua đầu tư cho các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm sử dụng hiệu quả và ngăn chặn tình trạng suy giảm, suy thoái tài nguyên; phát triển nông nghiệp thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo vệ, phát triển rừng và các hệ sinh thái.

Hai là, giảm nhẹ rủi ro thiên tai, giảm thiệt hại do thiên tai và khí hậu cực đoan gia tăng, góp phần giảm thiểu tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu.

Với mục tiêu này, Kế hoạch đề ra 29 nhiệm vụ. Nội dung các nhiệm vụ tập trung vào triển khai các giải pháp tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo sớm thiên tai và các điều kiện khí hậu, thời tiết cực đoan; cải thiện đánh giá và quản lý rủi ro khí hậu; thực hiện các giải pháp giảm nhẹ rủi ro thiên tai, giảm thiểu tổn thất và thiệt hại do các tác động ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của biến đổi khí hậu, sẵn sàng ứng phó với thiên tai và khí hậu cực đoan gia tăng.

Ba là, hoàn thiện thể chế, phát huy tiềm năng và nguồn lực để thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu.

Với mục tiêu này, Kế hoạch đề ra 31 nhiệm vụ. Nội dung các nhiệm vụ tập trung vào tăng cường công tác quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu, hoàn thiện thể chế, chính sách và thúc đẩy việc lồng ghép thích ứng với biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch; thúc đẩy các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu đồng lợi ích, nâng cao nhận thức và sự tham gia của cộng đồng trong các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu thông qua truyền thông, đào tạo, tăng cường nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, huy động các nguồn tài chính, đầu tư và các hoạt động hợp tác quốc tế ứng phó với biến đổi khí hậu.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường giao Cục Biến đổi khí hậu theo dõi, đôn đốc các đơn vị trực thuộc Bộ triển khai các nhiệm vụ được phân công; tổ chức giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện và tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai hằng năm; sơ kết 5 năm tình hình thực hiện Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật) theo quy định. Các đơn vị chủ trì trong Bộ chủ động xây dựng kế hoạch, đề xuất nhiệm vụ và nguồn lực để triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ trước ngày 25 tháng 12.



PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN “SẢN XUẤT GIẢM PHÁT THẢI LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT GIAI ĐOẠN 2025-2035, TẦM NHÌN ĐẾN 2050”

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Quyết định số 4024/QĐ-BNNMT phê duyệt Đề án “Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2050”. Đề án được ban hành với mục tiêu trung tâm là vừa đảm bảo tăng trưởng năng suất, giá trị sản xuất, vừa giảm phát thải khí nhà kính, hướng đến nền nông nghiệp xanh và tuần hoàn.

Đề án đặt mục tiêu đến năm 2035, lĩnh vực trồng trọt sẽ giảm ít nhất 15% tổng lượng phát thải khí nhà kính so với năm cơ sở 2020. Đồng thời, phát triển nhãn hiệu “Phát thải thấp” cho các sản phẩm của ngành hàng trồng trọt; triển khai thí điểm ít nhất 15 mô hình canh tác có khả năng tạo tín chỉ các-bon đáp ứng được yêu cầu của các tổ chức quốc tế; xây dựng và ban hành ít nhất 05 gói kỹ thuật sản xuất giảm phát thải cho các cây trồng chủ lực; mỗi tỉnh, thành tổ chức triển khai ít nhất 1-2 mô hình sản xuất trồng trọt giảm phát thải có khả năng nhân rộng và đào tạo, tập huấn về kỹ thuật, chính sách, nhận thức chung và công cụ đo phát thải cho tối thiểu 3.000 cán bộ kỹ thuật cơ sở, khuyến nông, nông dân, doanh nghiệp trên toàn quốc.

Tầm nhìn dài hạn đến 2050, toàn ngành phấn đấu 100% diện tích cây trồng chủ lực áp dụng quy trình kỹ thuật canh tác bền vững; hình thành cơ sở dữ liệu số hóa về phát thải trong trồng trọt, kết nối đồng bộ với hệ thống đăng ký quốc gia và phổ cập nhãn hiệu “Phát thải thấp” cho các ngành hàng nông sản chủ lực. Việt Nam sẽ trở thành quốc gia tiên phong trong khu vực về phát triển nông sản có trách nhiệm với khí hậu, tạo dựng lợi thế cạnh tranh xanh trên thị trường quốc tế và đóng góp tích cực vào mục tiêu phát thải ròng bằng “0” theo cam kết tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hiệp quốc về biến đổi khí hậu (COP26).

Để đạt được mục tiêu, Đề án xác định các nhóm nhiệm vụ lớn gồm: tái cơ cấu cây trồng phù hợp với đặc điểm vùng sinh thái và trình độ canh tác của vùng; phát triển và áp dụng các gói kỹ thuật giảm phát thải theo chuỗi giá trị; thiết lập và vận hành hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định (MRV) và cơ sở dữ liệu phát thải khí nhà kính; triển khai các mô hình sản xuất trồng trọt giảm phát thải quy mô vùng và chuỗi giá trị; xây dựng cơ chế tín chỉ các-bon để thu hút đầu tư và khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã.

Đề án sản xuất giảm phát thải trong trồng trọt được xem là bước ngoặt chiến lược trong tiến trình xây dựng nền nông nghiệp xanh, phát thải thấp và có trách nhiệm với toàn cầu, nơi Việt Nam vừa là người sản xuất, vừa là đối tác tích cực trong nỗ lực chống biến đổi khí hậu.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



VIỆT NAM GỬI BÁO CÁO KẾ HOẠCH QUỐC GIA THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050 (CẬP NHẬT) TỚI UNFCCC

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì xây dựng và hoàn thiện Báo cáo Kế hoạch quốc gia thích ứng biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật) và gửi đến Ban Thư ký Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC). Việt Nam là một trong 65 quốc gia đã nộp Báo cáo tới UNFCCC tính đến tháng 9 năm 2025.



Báo cáo Kế hoạch quốc gia thích ứng biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật) của Việt Nam

Báo cáo Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu của Việt Nam thể hiện nỗ lực và thành quả đạt được trong thích ứng với biến đổi khí hậu, đồng thời, chỉ ra những thiếu hụt trong công tác thích ứng với biến đổi khí hậu ở Việt Nam. Về kết quả đạt được, Việt Nam đã đạt được nhiều tiến bộ trong hoàn thiện chính sách, triển khai các chương trình phòng chống thiên tai, mở rộng hợp tác quốc tế và nâng cao nhận thức cộng đồng. Bên cạnh đó, Báo cáo cũng chỉ ra một số thiếu hụt như hệ thống pháp luật cần tiếp tục được hoàn thiện, nguồn lực tài chính còn hạn chế, năng lực dự báo - cảnh báo chưa đáp ứng yêu cầu, và sự tham gia của cộng đồng, doanh nghiệp vẫn còn hạn chế.

Báo cáo cho thấy rằng, Việt Nam là một trong những quốc gia dễ bị tổn thương trước tác động của biến đổi khí hậu. Với vị trí địa lý trải dài theo đường bờ biển, sở hữu hàng nghìn đảo ven bờ và phần lớn lãnh thổ là đồi núi xen kẽ các vùng đồng bằng châu thổ đông dân cư, Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều rủi ro do nước biển dâng và các hiện tượng thời tiết cực đoan. Biến đổi khí hậu đã ảnh hưởng tiêu cực đến nhiều ngành, lĩnh vực và địa phương, đe dọa trực tiếp đến mục tiêu phát triển bền vững và xóa đói giảm nghèo. Thực trạng này đòi hỏi cần có các biện pháp kịp thời nhằm giảm thiểu thiệt hại và tăng cường quản lý rủi ro khí hậu, phòng chống thiên tai.

Trước những thách thức đó, Việt Nam đã xây dựng và ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 tại Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2020. Trên cơ sở thực tiễn triển khai, Kế hoạch đã

được cập nhật và phê duyệt lại tại Quyết định số 1422/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2024, nhằm tiếp tục giảm thiểu mức độ tổn thương và nâng cao khả năng thích ứng trước các tác động của biến đổi khí hậu.

 NAP central United Nations Climate Change					
AboutNAPsNAP NavigatorEventsResource					
58	Timor-Leste	Asia	LDC, SIDS	English	March 31, 2021
59	Togo	Africa	LDC	French	January 17, 2018
60	Tonga	Oceania	SIDS	English	October 27, 2021
61	Trinidad and Tobago	Americas	SIDS	English	May 15, 2024
62	Viet Nam	Asia		English, Vietnamese	September 4, 2025
63	Uruguay	Americas		Cities and Infrastructure (Spanish) (Executive Summary (English, Spanish))	December 3, 2021
				Agriculture NAP (Spanish)	December 3, 2021
				Coastal NAP (English)	December 3, 2021

Việt Nam là một trong 65 quốc gia đã nộp Báo cáo tới UNFCCC tính đến thời điểm tháng 9 năm 2025

Thực hiện cam kết trong khuôn khổ Thỏa thuận Paris, năm 2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan, chuyên gia và đối tác quốc tế xây dựng Báo cáo Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu (cập nhật).



Việt Nam luôn nỗ lực nâng cao khả năng thích ứng trước các tác động của biến đổi khí hậu

Báo cáo cũng trình bày chi tiết Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật). Mục tiêu tổng thể của Kế hoạch là giảm thiểu rủi ro, tổn thất do biến đổi khí hậu gây ra, đồng thời nâng cao khả năng chống chịu của hệ thống tự nhiên, kinh tế và xã hội. Tầm nhìn của Kế hoạch xác định rõ thích ứng với biến đổi khí hậu là nội dung xuyên suốt và không thể tách rời trong mọi chiến lược và kế hoạch phát triển quốc gia.



VIỆT NAM - SINGAPORE KÝ THỎA THUẬN HỢP TÁC CÁC-BON THEO ĐIỀU 6 THỎA THUẬN PARIS

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Singapore đã chính thức ký kết Thỏa thuận thực hiện theo Điều 6 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu. Sự kiện diễn ra trực tuyến với sự tham dự của Quyền Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Việt Nam Trần Đức Thắng và Bộ trưởng Bộ Môi trường và Bền vững kiêm Bộ trưởng phụ trách Quan hệ Thương mại Singapore Grace Fu.

Theo thỏa thuận, một khuôn khổ pháp lý song phương sẽ được thiết lập, tạo điều kiện cho tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam phát triển các dự án giảm phát thải khí nhà kính, tạo tín chỉ các-bon theo tiêu chuẩn quốc tế để được công nhận và chuyển giao cho Singapore. Chi tiết về quy trình chấp thuận dự án và danh mục phương pháp luận đủ điều kiện sẽ được công bố trong thời gian tới.

Phát biểu tại Lễ ký kết, Quyền Bộ trưởng Trần Đức Thắng nhấn mạnh: “Thỏa thuận hôm nay đánh dấu bước tiến quan trọng trong hợp tác khí hậu giữa hai quốc gia, khẳng định vai trò và trách nhiệm của Việt Nam và Singapore trong thúc đẩy trao đổi kết quả giảm phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon”.



Quyền Bộ trưởng Trần Đức Thắng và Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Cộng hòa Singapore tại Việt Nam Jaya Ratnam tại Lễ ký kết trực tuyến.
Ảnh: Khương Trung.

“Thỏa thuận là cơ sở pháp lý để doanh nghiệp Việt Nam đăng ký dự án giảm phát thải, tạo tín chỉ các-bon, mở ra nguồn tài chính khí hậu mới, khuyến khích đầu tư công nghệ tiên tiến, phát triển nông nghiệp bền vững và hướng tới nền kinh tế tuần hoàn”, Quyền Bộ trưởng Trần Đức Thắng nhấn mạnh.

Quyền Bộ trưởng cũng cho biết Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan sớm hoàn thiện kế hoạch triển khai, đồng thời kỳ vọng doanh nghiệp Singapore tích cực đầu tư vào các dự án tại Việt Nam, góp phần định hình thị trường các-bon khu vực.

Singapore là một trong những quốc gia tiên phong trong phát triển thị trường tín chỉ các-bon, với Đạo luật định giá các-bon từ năm 2019, cùng các sàn giao dịch quốc tế như CIX, ACX. Trong khi đó, Việt Nam đang hoàn thiện thể chế, chính sách để phát triển thị trường các-bon trong nước, từ Luật Bảo vệ môi trường 2020 đến các nghị định hướng dẫn thi hành mới nhất, tiến tới kết nối với khu vực và thế giới.

Bộ trưởng Bộ Môi trường và Bền vững kiêm Bộ trưởng phụ trách Quan hệ Thương mại Singapore, bà Grace Fu nhấn mạnh: “Thỏa thuận hôm nay không chỉ phản ánh cam kết ứng phó biến đổi khí hậu mà còn mở ra cơ hội đầu tư xanh mới tại Việt Nam, hỗ trợ tài chính cho các hoạt động thích ứng khí hậu”.



Bộ trưởng Bộ Môi trường và Bền vững kiêm Bộ trưởng phụ trách Quan hệ Thương mại Singapore Grace Fu tại Lễ ký kết trực tuyến.
Ảnh: Khương Trung.

Theo bà Grace Fu, các nhóm kỹ thuật hai bên đã làm việc kiên trì trong nhiều năm để đi đến thỏa thuận. Bà tin tưởng rằng khi triển khai, văn kiện này sẽ thúc đẩy hợp tác khí hậu, tăng cường kết nối đầu tư xanh, đồng thời đưa Việt Nam và Singapore trở thành những quốc gia tiên phong trong ASEAN về cơ chế trao đổi tín chỉ các-bon quốc tế.

“Trên tinh thần đối tác chiến lược toàn diện, chúng ta cần tiếp tục nỗ lực để thỏa thuận sớm đi vào thực tiễn, mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân hai nước và đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững chung”, bà nói.



Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Cộng hòa Singapore tại Việt Nam Jaya Ratnam và Quyền Bộ trưởng Trần Đức Thắng chúc mừng sự hợp tác thành công. Ảnh: Khương Trung.

Việc ký kết được đánh giá là dấu mốc quan trọng, khẳng định cam kết hợp tác chặt chẽ và vai trò tiên phong của hai quốc gia trong lĩnh vực thị trường các-bon quốc tế, góp phần thúc đẩy các hoạt động giảm phát thải khí nhà kính, thu hút dòng vốn quốc tế vào Việt Nam, mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho cộng đồng địa phương như tạo việc làm, cải thiện tiếp cận nước sạch, giúp Việt Nam nâng cao an ninh năng lượng và giảm thiểu ô nhiễm môi trường và phát triển bền vững.

Việc ký kết được đánh giá là dấu mốc quan trọng, khẳng định cam kết hợp tác chặt chẽ và vai trò tiên phong của hai quốc gia trong lĩnh vực thị trường các-bon quốc tế, góp phần thúc đẩy các hoạt động giảm phát thải khí nhà kính, thu hút dòng vốn quốc tế vào Việt Nam, mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho cộng đồng địa phương như tạo việc làm, cải thiện tiếp cận nước sạch, giúp Việt Nam nâng cao an ninh năng lượng và giảm thiểu ô nhiễm môi trường và phát triển bền vững.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG KÝ BIÊN BẢN GHI NHỚ HỢP TÁC MỚI VỚI WWF

Sáng ngày 07 tháng 11 năm 2025, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trần Đức Thắng đã có buổi tiếp và làm việc với ông Martin Kabaluapa, Tổng Giám đốc các văn phòng của Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF).

Trong tâm của hợp tác sẽ tập trung vào các lĩnh vực: Thúc đẩy nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản bền vững dựa trên các giải pháp dựa vào thiên nhiên nhằm tăng năng suất đi đôi với bảo vệ tài nguyên đất và nước; Bảo tồn đa dạng sinh học và hệ sinh thái thông qua tăng cường kết nối cảnh quan sinh thái và tăng cường vai trò của cộng đồng địa phương trong công tác bảo tồn; Ứng phó biến đổi khí hậu và giảm phát thải, bao gồm thúc đẩy chuyển đổi xanh, xây dựng cơ chế tín chỉ các-bon trong lĩnh vực nông nghiệp và lâm nghiệp, góp phần thực hiện cam kết của Việt Nam về phát thải ròng bằng “0”.

Ba trụ cột hợp tác giữa Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Tổ chức WWF không chỉ mang ý nghĩa hỗ trợ kỹ thuật và chia sẻ kinh nghiệm quốc tế, mà còn trực tiếp gắn với tầm nhìn chiến lược phát triển ngành nông nghiệp và môi trường Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2050. Theo đó, hợp tác này sẽ góp phần hiện thực hóa Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh, Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia, cũng như các mục tiêu trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và cam kết đạt phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 mà Việt Nam đã công bố tại COP26 và COP28.



Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trần Đức Thắng tiếp và làm việc với ông Martin Kabaluapa, Tổng Giám đốc các văn phòng của Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF)
Ảnh: Khương Trung.

Phát biểu tại buổi làm việc, Bộ trưởng Trần Đức Thắng nhấn mạnh Chính phủ Việt Nam luôn dành sự quan tâm đặc biệt cho công tác bảo tồn thiên nhiên. Ghi nhận những đóng góp của WWF trong suốt 30 năm hoạt động tại Việt Nam, Bộ trưởng Trần Đức Thắng đánh giá cao các dự án bảo tồn thiên nhiên, phục hồi sinh cảnh và hỗ trợ kỹ thuật mà tổ chức này

đã đồng hành cùng Việt Nam. Ông khẳng định, Việt Nam luôn trân trọng mối quan hệ hợp tác với WWF và mong muốn Tổ chức WWF tiếp tục đồng hành, hỗ trợ kỹ thuật và nguồn lực trong các chương trình hành động vì phát triển xanh.

“Chúng tôi cam kết sẽ phối hợp chặt chẽ với WWF để biến các sáng kiến thành hành động cụ thể, thiết thực, phục vụ mục tiêu chung về phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh và bảo vệ thiên nhiên vì tương lai bền vững,” Bộ trưởng phát biểu.



Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trần Đức Thắng tại buổi làm việc.
Ảnh: Khương Trung.

Về phía WWF, Tổng Giám đốc Martin Kabaluapa bày tỏ cảm thông sâu sắc trước những thiệt hại do thiên tai, bão lũ gần đây tại Việt Nam, đồng thời cảm ơn Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường cùng các cơ quan chức năng đã tạo điều kiện để WWF thực hiện sứ mệnh bảo tồn.



Ông Martin Kabaluapa, Tổng Giám đốc các văn phòng của Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF) tại buổi làm việc.
Ảnh: Khương Trung.

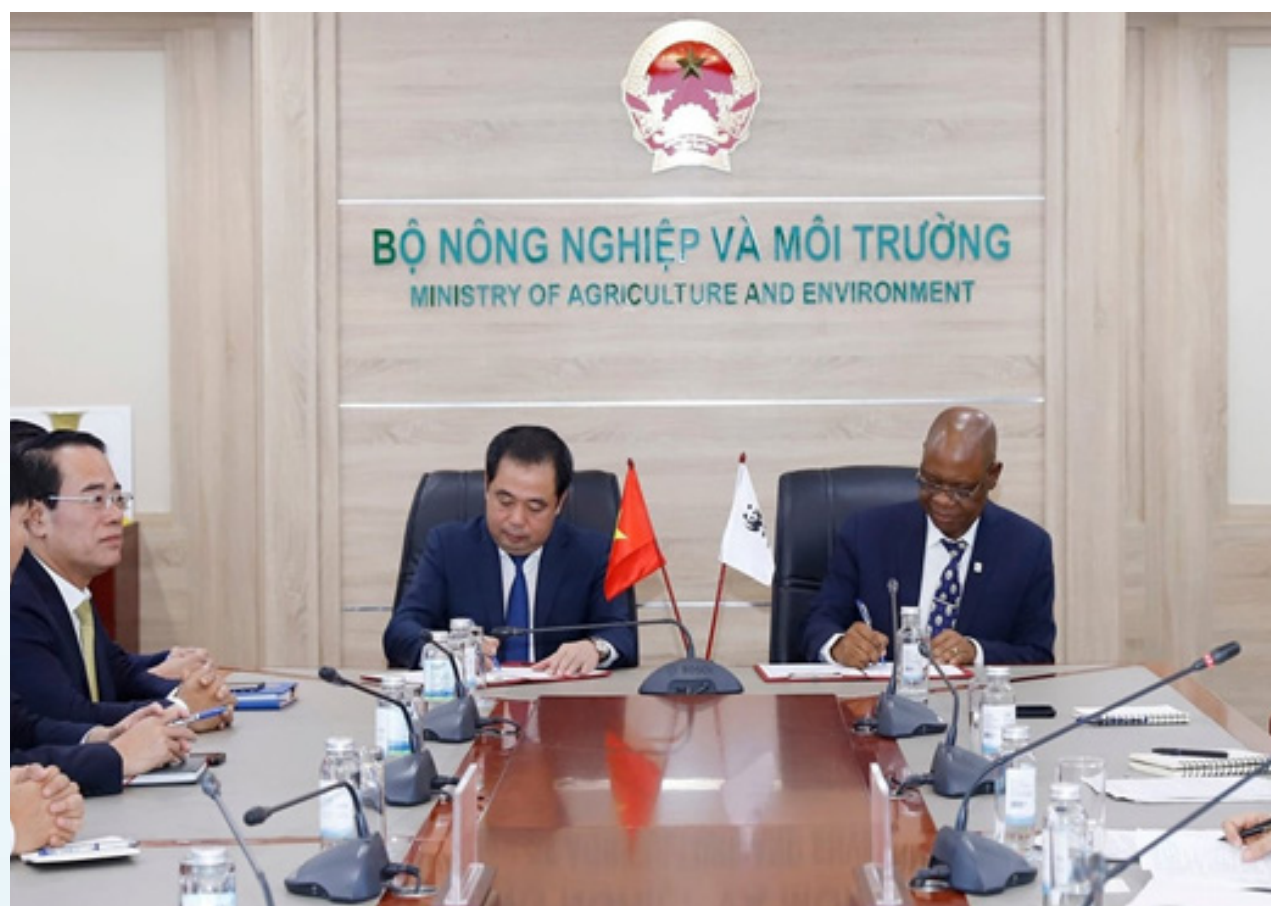
Tổng Giám đốc Martin Kabaluapa đánh giá hơn 30 năm hợp tác giữa WWF và Việt Nam đã tạo nên nền tảng bền vững, dựa trên sự tôn trọng và mục tiêu chung, đó là xây dựng tương lai nơi con người và thiên nhiên cùng phát triển hài hòa. Ông cũng đánh giá cao vai trò lãnh đạo và tầm nhìn toàn cầu của Việt Nam trong việc thúc đẩy bảo tồn đa dạng sinh học, giảm phát thải và thực hiện mục tiêu “30x30”, bảo tồn 30% diện tích đất và biển đến năm 2030.



Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trần Đức Thắng và ông Martin Kabaluapa, Tổng Giám đốc các văn phòng của Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF)

Kết thúc buổi làm việc, Bộ trưởng Trần Đức Thắng cảm ơn những chia sẻ của Tổng Giám đốc Martin Kabaluapa, đồng thời khẳng định Việt Nam sẽ nỗ lực thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050, coi bảo tồn thiên nhiên và phát triển xanh là nền tảng quan trọng của chiến lược quốc gia.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trần Đức Thắng và ông Martin Kabaluapa, Tổng Giám đốc các văn phòng của Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF) ký Biên bản ghi nhớ hợp tác.
Ảnh: Khương Trung.

“Những nỗ lực của Việt Nam thể hiện vai trò tiên phong trong việc xây dựng một tương lai tích cực cho thiên nhiên và phát triển bền vững, đó cũng là tầm nhìn mà WWF theo đuổi,” ông nói thêm.

Ông Martin Kabaluapa cho biết, tổ chức sẽ huy động mạng lưới toàn cầu tại hơn 100 quốc gia, cung cấp hỗ trợ kỹ thuật, chia sẻ kinh nghiệm khoa học và đồng hành cùng Việt Nam triển khai các giải pháp có thể nhân rộng, hiệu quả và thực tiễn.



THAM VẤN KỸ THUẬT VỀ ĐÓNG GÓP DO QUỐC GIA TỰ QUYẾT ĐỊNH CỦA VIỆT NAM CHO GIAI ĐOẠN 2026-2035 (NDC3.0)

Ngày 31 tháng 10 năm 2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp cùng Chương trình Phát triển Liên hợp quốc Hợp Quốc (UNDP), Tổ chức Hợp tác quốc tế Đức (GIZ) thay mặt Chính phủ Đức và Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tổ chức Tham vấn kỹ thuật về Đóng góp do quốc gia tự quyết định của Việt Nam cho giai đoạn 2026-2035 (NDC3.0).

Cuộc họp do ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, với sự tham dự của hơn 100 đại biểu đại diện cho các Bộ, ngành, viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và hiệp hội, đại sứ quán, tổ chức quốc tế, các đối tác phát triển, các tổ chức phi chính phủ, đại diện các nhóm phụ nữ, thanh niên, trẻ em.

Phát biểu tại cuộc họp ông Tăng Thế Cường chia sẻ, Việt Nam là một quốc gia đang phát triển, mới bắt đầu công nghiệp hóa hơn ba thập kỷ qua và chịu ảnh hưởng nặng nề bởi biến đổi khí hậu, dù còn nhiều khó khăn về nguồn lực nhưng luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm và chủ động trong thực hiện các cam kết quốc tế. Việt Nam đã xây dựng và gửi Dự kiến Đóng góp do quốc gia tự quyết định (INDC) năm 2015; cập nhật và gửi NDC vào năm 2020 và tiếp tục cập nhật NDC vào năm 2022. Qua đó, phản ánh nỗ lực và đóng góp của Việt Nam trong việc giảm phát thải khí nhà kính, tăng cường hấp thụ các-bon và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Quá trình xây dựng Đóng góp do quốc gia tự quyết định của Việt Nam giai đoạn 2026-2035 (NDC3.0) được thực hiện dưới sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, do Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, với tham gia tích cực của các bộ, ngành, chuyên gia, nhà khoa học và được tham vấn rộng rãi các tổ chức, cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp và các nhóm chịu tác động.

NDC3.0 tập trung vào các biện pháp phản ánh đầy đủ nhu cầu ứng phó với biến đổi khí hậu tại Việt Nam trong giai đoạn 2026-2035, cũng như chú trọng đến các vấn đề nền tảng của phát triển bền vững như đồng lợi ích giữa thích ứng và giảm nhẹ; giải quyết tổn thất và thiệt hại và công bằng xã hội.

Cuộc họp tham vấn kỹ thuật nhằm thu thập ý kiến đóng góp chuyên môn từ các bên liên quan về các lĩnh vực trọng tâm trong dự thảo NDC3.0, bao gồm: Giảm phát thải khí nhà kính trong các lĩnh vực năng lượng, nông nghiệp, sử dụng đất và lâm nghiệp (LULUCF), chất thải, và các quy trình công nghiệp (IPPU); Thích ứng với biến đổi khí hậu, và nguồn tài chính khí hậu; Đánh giá tác động kinh tế - xã hội và vai trò của các bên liên quan trong thực hiện NDC.

Ông Tăng Thế Cường, cho biết: “Quá trình xây dựng dự thảo NDC3.0 được thực hiện theo hướng dẫn của Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu và Thỏa thuận Paris; tính toán phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam. Trong đó, cập nhật những nội dung của các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch mới nhất về ứng phó với biến đổi khí hậu, đảm bảo an ninh năng lượng, phát triển kinh tế - xã hội. NDC3.0 cũng sẽ thể hiện nỗ lực cao nhất của Việt Nam, qua đó góp phần vào nỗ lực chung toàn cầu về ứng phó với biến đổi khí hậu.



Bà Ramla Khalidi, Trưởng đại diện thường trú UNDP tại Việt Nam phát biểu tại cuộc họp.

Phát biểu trong khuôn khổ cuộc họp, bà Ramla Khalidi, Trưởng đại diện thường trú UNDP tại Việt Nam, nhấn mạnh rằng những cải cách hành chính của Việt Nam trong năm nay “đang tạo ra những vùng đất màu mỡ để nuôi dưỡng, hiện thực hóa các tham vọng khí hậu - gắn kết chuyển đổi kinh tế với tăng trưởng xanh, chống chịu tốt với BĐKH và công bằng xã hội. Đồng thời, việc gắn tài chính khí hậu với các dòng tài chính phục vụ đầu tư phát triển kinh tế - xã hội chung sẽ giúp huy động nguồn lực ở quy mô cần thiết, tạo ra các tác động thay đổi thực chất cho quốc gia”.



Các đại biểu tham dự cuộc họp tham vấn. Ảnh: UNDP Việt Nam

Đại diện Tổ chức Hợp tác quốc tế Đức (GIZ), ông Oemar Idoe, Phó Giám đốc Quốc gia, chia sẻ thêm: “Chúng ta có mặt ở đây hôm nay để lắng nghe, chia sẻ những góc nhìn, và cùng chung tay xây dựng Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC3.0) - một bản NDC không chỉ đủ tham vọng để đáp ứng yêu cầu cấp bách của biến đổi khí hậu, mà còn có thể triển khai được, bảo đảm công bằng và mang lại chuyển đổi kinh tế vì lợi ích của toàn thể người dân Việt Nam”.

Trong khuôn khổ cuộc họp, đại diện các Bộ, ngành, các tổ chức quốc tế, khối doanh nghiệp cùng các bên liên quan đã chia sẻ, góp ý về kết quả đánh giá tình hình thực hiện NDC năm 2022 về giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu; những bài học kinh nghiệm cho xây dựng NDC3.0.



“KHÔNG KHÍ SẠCH CHO BẦU TRỜI XANH” HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU PHÁT THẢI RÒNG BẰNG “0”

Ngày 01 tháng 11 năm 2025, tại không gian Phố đi bộ hồ Hoàn Kiếm (Hà Nội), Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND TP Hà Nội, Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP), Tổ chức Y tế thế giới (WHO) và các cơ quan liên quan tổ chức Sự kiện “Không khí sạch cho bầu trời xanh” - “Clean Air for a Blue Sky”.

Phát biểu khai mạc sự kiện, ông Huỳnh Thành Đạt, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương nhấn mạnh: Bảo vệ môi trường không khí không chỉ là yêu cầu cấp thiết mà còn là trách nhiệm lâu dài đối với sức khỏe cộng đồng và tương lai của dân tộc. Việc cải thiện chất lượng không khí cần triển khai đồng bộ các giải pháp, phát huy vai trò tiên phong của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong vận động nhân dân, doanh nghiệp chung tay hành động vì môi trường sống.

Ông Huỳnh Thành Đạt kêu gọi cán bộ, đảng viên, các tổ chức xã hội và cộng đồng phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong hành động cụ thể để bảo vệ môi trường sống, góp phần gìn giữ “bầu trời xanh” cho các thế hệ mai sau.



Ông Huỳnh Thành Đạt, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương phát biểu khai mạc tại sự kiện.

Ảnh: vov.vn

Hiện nay, ô nhiễm không khí được đánh giá là một trong những nguyên nhân hàng đầu gây bệnh tim mạch, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và nhiều bệnh nguy hiểm khác. Tình trạng này đang tác động tiêu cực đến sức khỏe cộng đồng, giảm năng suất lao động và gây tổn thất lớn cho nền kinh tế.

Tại Việt Nam, đặc biệt ở Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và nhiều đô thị lớn, ô nhiễm không khí ngày càng gia tăng do phát thải từ hoạt động giao thông vận tải, hoạt động xây dựng, công nghiệp, làng nghề, đốt rơm rạ, chất thải sinh hoạt... Bên cạnh đó, điều kiện địa hình và thời tiết khu vực phía Bắc cũng góp phần khiến chất lượng không khí suy giảm nghiêm trọng vào nhiều thời điểm trong năm.

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Lê Công Thành cho biết, Bộ đang triển khai đồng bộ các

biện pháp quản lý chất lượng không khí, tập trung vào hai đô thị lớn là Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Thứ trưởng kêu gọi toàn xã hội cùng hành động vì bầu trời xanh: bắt đầu từ việc nhỏ, giảm ô nhiễm tại nguồn, thúc đẩy giao thông và năng lượng sạch, đồng thời lan tỏa thông điệp sống xanh, xây dựng môi trường sống xanh và sạch - nơi mỗi cây xanh là máy lọc không khí, mỗi mặt nước là lá phổi của thành phố.

Thứ trưởng Lê Công Thành nhấn mạnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường cam kết sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Ban, Bộ, ngành, địa phương để tham mưu Chính phủ tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm không khí, đặc biệt tại Thủ đô Hà Nội.



Thứ trưởng Lê Công Thành, Bộ Nông nghiệp và Môi trường phát biểu tại sự kiện.

Ảnh: Khương Trung.

Đại diện chính quyền Thủ đô, ông Nguyễn Mạnh Quyền, Phó chủ tịch UBND TP. Hà Nội cho biết, Thủ đô đang triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nhằm kiểm soát ô nhiễm và chuyển đổi xanh trong giao thông, hướng tới phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050.



Ông Nguyễn Mạnh Quyền, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội
phát biểu tại sự kiện.
Ảnh: vov.vn

Thành phố xác định kiểm soát phát thải từ nguồn giao thông là nhiệm vụ trọng tâm. Thực hiện chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ, Hà Nội đã ban hành Kế hoạch quản lý chất lượng không khí đến năm 2030 và Kế hoạch thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng về ngăn chặn, xử lý ô nhiễm môi trường.

Đáng chú ý, Hà Nội đang triển khai lộ trình chuyển đổi xanh phương tiện giao thông công cộng, với mục tiêu đến năm 2030, 100% xe buýt sử dụng năng lượng sạch, đây là bước đi thể hiện cam kết mạnh mẽ trong giảm phát thải và xây dựng nếp sống xanh cho người dân.

Song song với việc hoàn thiện chính sách, thành phố tăng cường quan trắc, dự báo và công khai dữ liệu chất lượng không khí, đồng thời phát triển mạng lưới cảnh báo sớm, đẩy mạnh tuyên truyền để người dân chuyển đổi thói quen sinh hoạt, di chuyển thân thiện môi trường.



Các đại biểu tham dự sự kiện.
Ảnh: Khương Trung.

Tại sự kiện, đại diện các tổ chức quốc tế như UNDP và WHO khẳng định tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Việt Nam nhằm hướng tới tương lai khỏe mạnh, công bằng, bền vững cho mọi người dân.

Trong khuôn khổ chương trình, các đại biểu thực hiện nghi lễ kết nối dữ liệu quan trắc chất lượng không khí từ hệ thống cảm biến vào mạng hệ thống quốc gia, giúp người dân dễ dàng theo dõi thông tin mỗi ngày; nghi lễ cam kết chung tay “Vì bầu trời xanh Việt Nam”; trưng bày tranh cổ động do thiếu nhi Hà Nội thực hiện với chủ đề “Vì bầu trời xanh Việt Nam”. Kết thúc sự kiện, các đại biểu và người dân cùng ký cam kết và lan tỏa thông điệp “Vì từng nhịp thở - For Every Breath”, khẳng định quyết tâm chung tay hành động vì môi trường, vì một bầu trời xanh cho Việt Nam hôm nay và mai sau.

Sự kiện thể hiện quyết tâm của Việt Nam đồng hành cùng cộng đồng quốc tế trong thực hiện cam kết bảo vệ môi trường, cải thiện chất lượng không khí, hướng tới mục tiêu giảm phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050; nâng cao nhận thức toàn xã hội về quyền được hít thở bầu không khí trong lành của nhân dân.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



Các đại biểu và người dân cùng nhau đi bộ, gửi thông điệp
về sự lựa chọn phương tiện giao thông xanh.
Ảnh: Khương Trung.



THAM VẤN NỘI DUNG VỀ TRAO ĐỔI QUỐC TẾ KẾT QUẢ GIẢM NHẸ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH VÀ TÍN CHỈ CÁC-BON

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, Cục Biến đổi khí hậu (Bộ NN-MT) đã tổ chức hội thảo tham vấn đại diện các tập đoàn, doanh nghiệp lớn trong nước về nội dung liên quan đến việc trao đổi kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon với quốc tế.

Dại diện cơ quan soạn thảo, ông Nguyễn Tuấn Quang, Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu cho biết, hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang chủ trì xây dựng dự thảo Nghị định về trao đổi quốc tế kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Từ góc độ quốc gia, hoạt động trao đổi quốc tế cần được xem xét trên bốn khía cạnh chính như sau:

Thứ nhất, đảm bảo thực hiện cam kết quốc tế của Việt Nam về giảm phát thải khí nhà kính theo Báo cáo Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC). Thị trường quốc tế sẽ có yêu cầu về điều chỉnh tương ứng, nghĩa là các lượng tín chỉ các-bon từ Việt Nam đưa ra nước ngoài sẽ được tính cho NDC của quốc gia đối tác. Do đó, cần tránh tình trạng bán quá nhiều dẫn đến không đủ nguồn lực thực hiện cam kết trong nước. “Nếu điều này xảy ra, Việt Nam có thể đối mặt với những biện pháp hạn chế từ quốc tế tương tự như “thẻ vàng” trong lĩnh vực thủy sản”, ông Nguyễn Tuấn Quang nhấn mạnh.



Ông Nguyễn Tuấn Quang, Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu phát biểu tại hội thảo.
Ảnh: Trung Nguyên

Thứ hai, ổn định thị trường các-bon trong nước. Hiện nay, Bộ Tài chính đang xây dựng Nghị định về sàn giao dịch các-bon và dự kiến, sàn sẽ vận hành vào cuối năm nay. Theo quy định hiện hành, doanh nghiệp được phép bù trừ tối đa 30% hạn ngạch phát thải khí nhà kính bằng tín chỉ các-bon. Vì vậy, khi cho phép giao dịch quốc tế, cần cân nhắc giữ lại lượng tín chỉ đủ cho thị trường trong nước, tránh rủi ro đầu cơ hoặc khan hiếm tín chỉ.

Thứ ba, cần quản lý thuế, phí và lệ phí trong giao dịch quốc tế. Nếu không có cơ chế tính toán và kiểm soát chặt chẽ, Việt Nam có thể thất thoát nguồn thu quan trọng từ hoạt động này.

Thứ tư, cần đảm bảo hỗ trợ doanh nghiệp trong nước khi tham gia các cam kết quốc tế về giảm phát thải, như cơ chế CORSIA trong ngành hàng không hay cơ chế điều chỉnh biên giới các-bon (CBAM) từ Liên minh châu Âu hay Mỹ, Anh, v.v. Nếu lượng tín chỉ các-bon trong nước không đáp ứng được, doanh nghiệp sẽ phải mua tín chỉ từ nước ngoài với giá cao hơn.



Đại diện các tập đoàn, doanh nghiệp lớn trong nước, chuyên gia biến đổi khí hậu tham gia hội thảo.
Ảnh: Trung Nguyên

Ông Nguyễn Tuấn Quang cũng đưa ra đánh giá, từ góc độ doanh nghiệp, các khoản đầu tư giảm phát thải, tạo ra tín chỉ các-bon cần đi kèm với cơ chế duy trì và được phép trao đổi quốc tế, từ đó tạo nguồn thu để tái đầu tư sản xuất. Vì thế, việc xây dựng Nghị định phải đảm bảo hài hòa lợi ích giữa quốc gia và doanh nghiệp, đồng thời mở ra cơ chế khuyến khích tham gia mạnh mẽ hơn. “Kinh nghiệm và ý kiến đóng góp từ các đại biểu hôm nay sẽ là cơ sở quan trọng để Cục Biến đổi khí hậu hoàn thiện dự thảo Nghị định, vừa có lý luận, vừa có tính thực tiễn” - Phó Cục trưởng Nguyễn Tuấn Quang nhấn mạnh.

Về định hướng quản lý hoạt động trao đổi kết quả giảm nhẹ và tín chỉ các-bon, nội dung quy định về chuyển giao quốc tế sẽ có 2 cách tiếp cận chính: Các trao đổi trong khuôn khổ thực hiện Thỏa thuận Paris (quy định theo Điều 6.2, 6.4) và các trao đổi ngoài khuôn khổ Thỏa thuận Paris theo cơ chế tự nguyện. Việc trao đổi tín chỉ giữa các bên cần thống nhất, minh bạch thông qua văn bản chấp thuận chuyển giao quốc tế. Các dự án theo cơ chế tự nguyện được khuyến khích đầu tư nhưng vẫn phải có cơ chế quản lý phù hợp và phải đảm bảo cho mục tiêu giảm phát thải của quốc gia.



Trong nội dung dự thảo Nghị định, Cục Biến đổi khí hậu cũng đang cân nhắc đề xuất tỷ lệ chuyển giao kết quả giảm nhẹ và tín chỉ các-bon từ của các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính ra quốc tế có sự khác nhau dựa trên mức độ ưu tiên cho mục tiêu NDC trong nước và phân loại theo các danh mục có/không có yêu cầu điều chỉnh tương ứng với đối tác quốc tế. Lượng kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, tín chỉ còn lại vẫn là nguồn cung hàng hóa cho thị trường các-bon trong nước.



Đại diện Tổng công ty Hàng không Việt Nam chia sẻ về nhu cầu mua tín chỉ các-bon trong nước để bù trừ nghĩa vụ giảm phát thải.
Ảnh: Trung Nguyên

Phía đại diện các cơ quan, doanh nghiệp nhấn mạnh nhu cầu mua – bán kết quả giảm phát thải, tín chỉ khá lớn và kỳ vọng Nghị định mới sẽ tạo hành lang pháp lý cho hoạt động này. Theo bà Hà Thị Thu Hằng, đại diện Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines), ngành hàng không bắt đầu tham gia Cơ chế CORSIA theo hình thức tự nguyện từ năm 2026 và ước tính, Vietnam Airlines sẽ cần tới 312.000 - 420.000 tín chỉ các-bon để bù trừ nghĩa vụ giảm phát thải ngay trong năm sau. Doanh nghiệp có nhu cầu rất lớn về tín chỉ các-bon nội địa để đáp ứng cơ chế này và kỳ vọng các thủ tục hành chính liên quan có thể đơn giản hóa. Vietnam Airlines cũng đề xuất xem xét cho doanh nghiệp trong nước có quyền ưu tiên mua tín chỉ các-bon nội địa, nếu không đạt được thỏa thuận giao dịch thì loại tín chỉ này mới chào bán ra quốc tế.

Ông Trần Kỳ Anh, đại diện Tập đoàn VinGroup đề xuất cho phép tỷ lệ chuyển giao quốc tế cao, miễn trừ yêu cầu giữ lại tín chỉ cho các dự án rủi ro thấp như xe điện và năng lượng tái tạo. Các cam kết về giảm phát thải khí nhà kính của Việt Nam với cộng đồng quốc tế sẽ ngày càng mạnh mẽ hơn, đặc biệt vào giai đoạn sau năm 2030 để đạt mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050, nên sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến khối lượng giao dịch quốc tế. Cơ quan quản lý cần cân nhắc vấn đề này để đưa ra tỷ lệ chuyển giao vẫn khuyến khích các hoạt động đầu tư giảm phát thải.



Đại diện Tập đoàn VinGroup phát biểu tại hội thảo.
Ảnh: Trung Nguyên

Trong khuôn khổ buổi tham vấn, đại diện các tập đoàn, tổng công ty đã chia sẻ nhu cầu tham gia thị trường tín chỉ các-bon, qua đó đề xuất cơ chế phù hợp để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, trao đổi và đề xuất các sáng kiến nhằm tăng cường kết nối cung – cầu tín chỉ và chính sách hỗ trợ cho hoạt động giảm phát thải, tạo tín chỉ tại Việt Nam trong thời gian tới. Đơn vị tư vấn chính sách trình bày những nghiên cứu, tính toán cụ thể về tác động của việc tham gia trao đổi quốc tế tín chỉ các-bon đối với việc thực hiện cam kết NDC của Việt Nam cũng như sự phát triển thị trường trong nước.

Dự kiến, Bộ NN-MT sẽ hoàn thiện dự thảo Nghị định về trao đổi quốc tế kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon, trình Chính phủ trong năm 2025.



TUYÊN TRUYỀN, NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU PHÁT THẢI RÒNG BẰNG “0”

Nhằm nâng cao nhận thức của toàn bộ hệ thống chính trị và cộng đồng về ứng phó với biến đổi khí hậu, hướng tới mục tiêu trung hòa các-bon theo cam kết tại COP26, trong tháng 9 và tháng 10 năm 2025 vừa qua, Cục Biến đổi khí hậu đã triển khai tổ chức chuỗi các Hội nghị triển khai thực hiện các cam kết của Việt Nam tại COP26 tại các tỉnh Hà Nội, Phú Thọ, Đồng Tháp, Nghệ An, Cần Thơ.

Phát biểu tại Hội nghị, bà Mai Kim Liên, Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu cho biết: Nhận thức sâu sắc những thách thức nghiêm trọng mà biến đổi khí hậu gây ra đối với phát triển bền vững, trong những năm qua tại các kỳ hội nghị quốc tế về khí hậu, các quốc gia đã đưa ra các cam kết mạnh mẽ ứng phó với biến đổi khí hậu.

Đáng chú ý, từ Hội nghị lần thứ 21 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP21), Việt Nam cùng các quốc gia đã thống nhất mục tiêu giới hạn mức tăng nhiệt toàn cầu không vượt quá 1,5°C so với thời kỳ tiền công nghiệp theo Thỏa thuận Paris. Tiếp nối cam kết đó, tại COP26, Việt Nam cam kết mục tiêu đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 (Net Zero) - cột mốc có tính bước ngoặt, khẳng định rõ trách nhiệm và quyết tâm của Việt Nam trong việc đồng hành cùng thế giới giảm thiểu tác động của khủng hoảng khí hậu.

Ngoài mục tiêu Net Zero, Việt Nam còn tích cực tham gia nhiều sáng kiến quốc tế khác như Cam kết giảm phát thải mê-tan toàn cầu, Tuyên bố Glasgow về rừng và sử dụng đất, cũng như Tuyên bố toàn cầu về chuyển đổi điện than sang năng lượng sạch, v.v.



Bà Mai Kim Liên, Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu phát biểu khai mạc tại Hội nghị.

“Những cam kết này không chỉ cho thấy trách nhiệm của Việt Nam đối với cộng đồng quốc tế mà còn mở ra cơ hội thu hút các nguồn lực tài chính xanh, công nghệ tiên tiến và các dự án hợp tác nhằm tăng cường năng lực ứng phó biến đổi khí hậu, tạo động lực cho phát triển kinh tế xanh và bền vững”, bà Mai Kim Liên khẳng định.

Ngay sau COP26, Chính phủ Việt Nam đã triển khai hàng loạt biện pháp đồng bộ, từ hoàn thiện khung pháp lý đến hoạch định các chiến lược dài hạn để xây dựng lộ trình hiện thực hóa các mục tiêu khí hậu nói trên.

Trong đó, Thủ tướng Chính phủ đã thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26 và phê duyệt Đề án triển khai thực hiện cam kết. Đồng thời, chỉ đạo lồng ghép các mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu vào mọi chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Nhiều văn bản quan trọng đã được ban hành, nổi bật là Quyết định 896/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu đến năm 2050 và Quyết định 888/QĐ-TTg về Đề án triển khai kết quả Hội nghị COP26. Bên cạnh đó, Chính phủ cũng ban hành Nghị định 06/2022/NĐ-CP và Nghị định 119/2025/NĐ-CP quy định cụ thể về giảm phát thải khí nhà kính, phát triển thị trường các-bon và các cơ chế quản lý liên quan.

Một loạt kế hoạch khác cũng được triển khai, bao gồm: Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030, Kế hoạch quốc gia về quản lý và loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và chất gây hiệu ứng nhà kính, Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật), cùng với việc thông qua Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP).



Các đại biểu tham dự Hội nghị.

Bên cạnh sự tham gia, chỉ đạo từ Chính phủ và các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, cộng đồng và từng cá nhân cũng đang nỗ lực chung tay hành động hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng “0”.

Trong đó, khối ngân hàng và doanh nghiệp trong nước đang tích cực đầu tư vào công nghệ xanh và quy trình sản xuất sạch hơn, đẩy mạnh sử dụng năng lượng tái tạo, tiết kiệm năng lượng, nghiên cứu và phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường, đồng thời sẵn sàng tham gia thị trường các-bon trong nước cũng như các sáng kiến, hiệp định quốc tế về biến đổi khí hậu.

Nhiều doanh nghiệp đã triển khai các chương trình tiết kiệm điện, lắp đặt điện mặt trời mái nhà, sử dụng chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC); áp dụng mô hình chuỗi cung ứng xanh và kinh tế tuần hoàn nhằm giảm thiểu phát thải trong toàn bộ quá trình sản xuất và phân phối.

Cộng đồng xã hội cũng đóng vai trò then chốt trong việc thực hiện các cam kết khí hậu. Việc nâng cao nhận thức, giáo dục lối sống xanh, thay đổi hành vi tiêu dùng, giảm rác thải và ưu tiên sử dụng các sản phẩm bền vững là những hành động thiết thực góp phần giảm phát thải khí nhà kính.

Các phong trào trồng cây, tái chế, tiết kiệm năng lượng, cũng như sự tham gia của người dân trong các dự án bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên và phục hồi hệ sinh thái, đang ngày càng lan tỏa mạnh mẽ, tạo nên nền tảng xã hội vững chắc để Việt Nam tiến tới mục tiêu Net Zero.

Là cơ quan đầu mối được giao nhiệm vụ triển khai các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu, Cục Biến đổi khí hậu kỳ vọng sự kiện sẽ tiếp tục lan tỏa thông điệp mạnh mẽ về trách nhiệm và hành động chung của toàn xã hội trong bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế xanh và bền vững. Đồng thời, khẳng định quyết tâm của Việt Nam trên hành trình hiện thực hóa cam kết phát thải ròng bằng “0”, thể hiện bước đi quan trọng góp phần cùng cộng đồng quốc tế ứng phó hiệu quả với thách thức khí hậu toàn cầu.



NGÂN HÀNG THẾ GIỚI PHÊ DUYỆT DỰ ÁN “PHÁT TRIỂN TÍCH HỢP NÂNG CAO KHẢ NĂNG CHỐNG CHỊU” TẠI MIỀN TRUNG

Theo Ngân hàng Thế giới (WB) tại Việt Nam, ngày 01 tháng 10 năm 2025, Ban Giám đốc Điều hành của WB đã phê duyệt dự án “Phát triển tích hợp nâng cao khả năng chống chịu”, nhằm tăng cường bảo vệ chống lũ, kết nối giao thông tại thành phố Đà Nẵng và tỉnh Gia Lai. Khoản vay trị giá gần 145 triệu USD sẽ mang lại cho hơn 1,2 triệu người khả năng bảo vệ trước lũ tốt hơn, các tuyến sơ tán an toàn hơn và khả năng tiếp cận ổn định hơn với thị trường và dịch vụ.

Dự án này tập trung vào bảo đảm an toàn cho cộng đồng, thúc đẩy kết nối kinh tế và tăng cường năng lực cho các tỉnh trong quản lý hạ tầng, qua đó tạo thêm việc làm và thúc đẩy tăng trưởng bền vững, lâu dài”.

Tại thành phố Đà Nẵng, dự án sẽ khơi thông dòng chảy sông và xây dựng kênh thoát lũ nhằm giảm ngập ở các quận đông dân cư, đồng thời bảo vệ các dịch vụ thiết yếu như trường học và bệnh viện.

Tại tỉnh Gia Lai, dự án sẽ nâng cao độ và gia cố các tuyến đường, cây cầu trọng điểm để duy trì kết nối quanh năm từ khu vực Tây Nguyên tới Cảng Quy Nhơn, cửa ngõ xuất khẩu quan trọng cho hàng hóa nông nghiệp và công nghiệp.

Khoản vay gần 145 triệu USD được WB cung cấp sẽ hỗ trợ Dự án Phát triển tích hợp nâng cao khả năng chống chịu, phù hợp với các chiến lược quốc gia của Việt Nam về quản lý rủi ro thiên tai và phát triển hạ tầng bền vững.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)

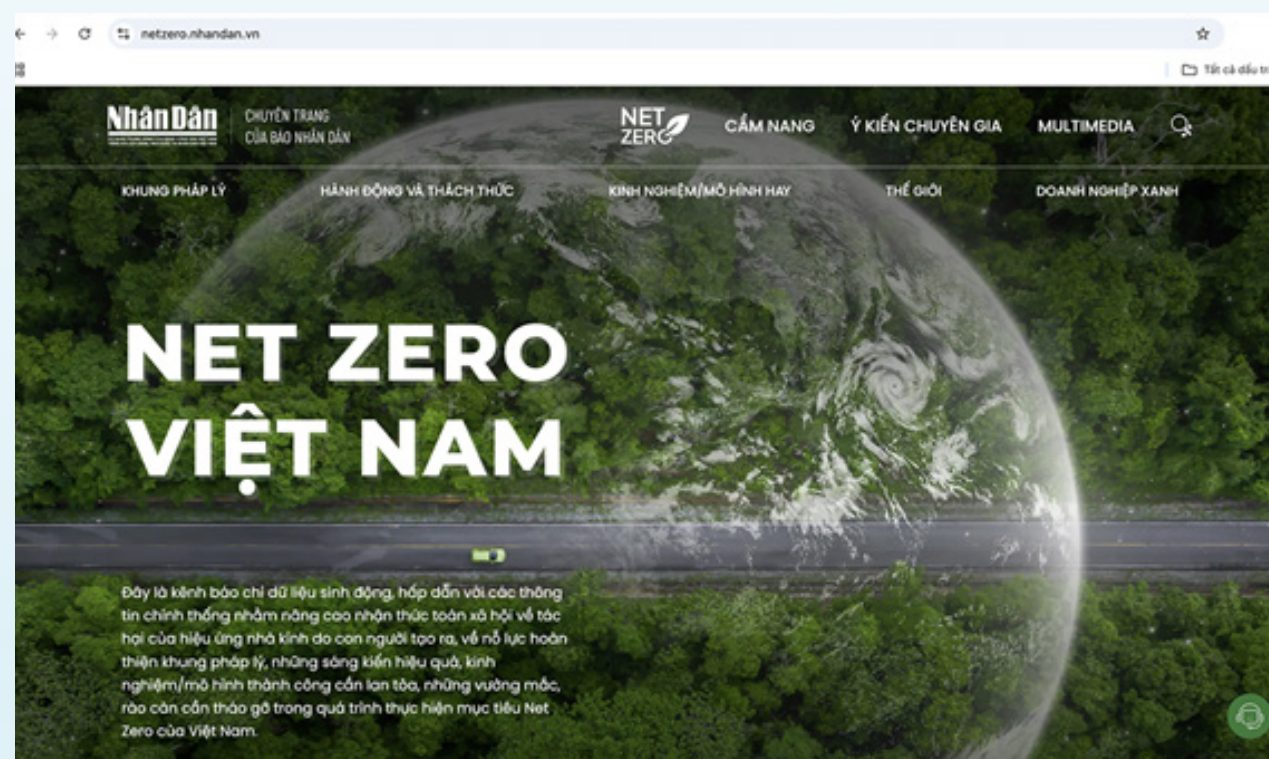
RA MẮT CHÍNH THỨC CHUYÊN TRANG “NET ZERO VIỆT NAM”

Ngày 14 tháng 10, Báo Nhân Dân phối hợp cùng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ra mắt chính thức chuyên trang “Net Zero Việt Nam” tại địa chỉ <https://netzero.nhandan.vn>, đánh dấu bước tiến mới trong nỗ lực đồng hành cùng Chính phủ, doanh nghiệp và người dân hiện thực mục tiêu phát thải ròng bằng “0” (Net Zero) vào năm 2050.

Chuyên trang “Net Zero Việt Nam” là kênh báo chí dữ liệu trực tuyến sinh động, hấp dẫn, cung cấp thông tin chính thống, khoa học, dễ tiếp cận nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng, mọi tầng lớp xã hội về mục tiêu phát thải ròng bằng “0” (Net Zero). Chuyên trang gồm các nội dung: Tác hại của hiệu ứng nhà kính do con người gây ra; Các biện pháp giảm phát thải và loại bỏ CO₂ khỏi khí quyển; Trao đổi hoàn thiện khung pháp lý, chính sách hỗ trợ Net Zero; Thông tin, quảng bá những mô hình, sáng kiến hiệu quả giảm phát thải khí nhà kính; Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện mục tiêu khí hậu của Việt Nam và các giải pháp tháo gỡ.

Với nội dung phong phú, hình thức hiện đại, chuyên trang Net Zero Việt Nam góp phần lan tỏa tinh thần chủ động đổi mới, trách nhiệm công dân và hành động thiết thực vì mục tiêu phát triển bền vững, xây dựng một Việt Nam thịnh vượng, phát thải thấp, vì tương lai xanh của đất nước và hành tinh.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



Chuyên trang “Net Zero Việt Nam”.

Ảnh: [Netzero.nhandan.vn](https://netzero.nhandan.vn)



MƯA LŨ GÂY THIẾT HẠI NGHIÊM TRỌNG Ở MIỀN TRUNG - TÂY NGUYÊN

Theo báo cáo của Cục quản lý đề điều và phòng, chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) cập nhật đến 6 giờ sáng 24 tháng 11, mưa lũ tiếp tục diễn biến phức tạp tại các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên, gây thiệt hại về người và tài sản đặc biệt lớn.

Báo cáo nhanh của các tỉnh, mưa lũ đã gây thiệt hại ban đầu khiến 102 người chết, mất tích, trong đó 91 người chết, 11 người mất tích, riêng Đắk Lắk ghi nhận 63 trường hợp tử vong.



Nước ngập ngang mái nhà ở Hoà Thịnh, Đắk Lắk ngày 20 tháng 11.
Ảnh Nam Phát

Mưa lũ khiến 221 nhà bị sập đổ, 933 nhà bị hư hỏng và 200.992 nhà bị ngập. Thiệt hại về nông nghiệp rất lớn, hơn 82.000 ha lúa, hoa màu bị thiệt hại, 117.000 ha cây trồng lâu năm và 3.339.352 con gia súc, gia cầm bị chết, cuốn trôi. Khoảng 1.157 ha thủy sản thiệt hại.

Giao thông tiếp tục bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Trên quốc lộ 20 và 27C còn 15 vị trí sạt lở gây ách tắc. Đường sắt Bắc - Nam vẫn còn lại 15 điểm đang khắc phục thuộc khu gian Đông Tác - Phú Hiệp và Phú Hiệp - Hảo Sơn do ảnh hưởng xả thủy điện của sông Ba Hạ.

Về điện lực, có 1.191.085 khách hàng mất điện, đã khôi phục 1.137.690 khách hàng, còn mất điện 53.395 khách hàng. Hiện còn 62/301 xã phường bị mất kết nối do mất điện, 343 trạm BTS bị mất kết nối (Đắk Lắk 233, Khánh Hòa 110).



Người dân Quy Nhơn được đội cứu hộ đỡ mái nhà cứu ra ngoài khi nước lũ dâng cao vào sáng ngày tháng 11.
Ảnh: Lương Vĩnh Long Nhật

Ước thiệt hại sơ bộ ban đầu về kinh tế: 13.078 tỷ đồng (Quảng Ngãi 650 tỷ đồng, Gia Lai 1.000 tỷ đồng, Đắk Lắk 5.330 tỷ đồng, Khánh Hòa 5.000 tỷ đồng, Lâm Đồng 1.098 tỷ đồng). Hiện các địa phương đang tiếp tục rà soát, tổng hợp thiệt hại; dọn dẹp, vệ sinh môi trường và tổ chức khắc phục hậu quả thiên tai.

Các bộ, ngành, địa phương đang tiếp tục huy động lực lượng, phương tiện tìm kiếm người mất tích; thăm hỏi, hỗ trợ gia đình bị nạn; giúp đỡ nhân dân khắc phục hậu quả mưa lũ, dọn dẹp, vệ sinh môi trường, phân luồng giao thông, khắc phục các vị trí giao thông bị sạt lở, từng bước khôi phục đời sống nhân dân ở những nơi nước đã rút.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP VỚI PHÁT THẢI CÁC-BON THẤP Ở CHÂU Á

Sáng ngày 06 tháng 11 năm 2025, Hội thảo khoa học Hiệp hội Khoa học Nông nghiệp quốc tế Đông Nam Á (ISSAAS) 2025 đã diễn ra tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam, với chủ đề: “Phát triển nông nghiệp với phát thải các-bon thấp ở châu Á”.

Hội thảo quốc tế do Chi hội ISSAAS Việt Nam (Hiệp hội Khoa học kỹ thuật Nông nghiệp Đông Nam Á Quốc tế - ISSAAS) đăng cai tổ chức. Hội thảo năm nay quy tụ hơn 320 nhà khoa học, nhà quản lý, nghiên cứu sinh và sinh viên tham gia, trong đó có 200 báo cáo khoa học, hơn 50 poster, 46 sinh viên quốc tế đến từ Nhật Bản, Indonesia, Malaysia, Philippines, Thái Lan, Việt Nam, Campuchia, Hàn Quốc và nhiều quốc gia khác.



GS.TS. Phạm Văn Cường, Phó Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Chủ tịch Chương ISSAAS Việt Nam phát biểu tại hội thảo.
Ảnh: Mai Dân

Phát biểu tại hội thảo, GS.TS. Phạm Văn Cường - Phó Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Chủ tịch Chương ISSAAS Việt Nam, nhấn mạnh, chủ đề năm nay được lựa chọn trong bối cảnh thúc đẩy toàn cầu chuyển đổi sang nông nghiệp xanh, tuần hoàn và các bon thấp. Quá trình chuyển đổi này nhằm đạt được các mục tiêu phát triển bền vững và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.

Trọng tâm của ISSAAS 2025 về nông nghiệp các-bon thấp nhấn mạnh yêu cầu cấp thiết về khí hậu mà châu Á phải đối mặt. Là lục địa đông dân nhất thế giới

và là một giỏ lương thực toàn cầu quan trọng, khu vực này rất dễ bị tổn thương bởi các tác động của biến đổi khí hậu, bao gồm mực nước biển dâng, các hiện tượng thời tiết cực đoan và khan hiếm nước. Đồng thời, các hoạt động nông nghiệp, đặc biệt là trồng lúa và chăn nuôi, là những yếu tố góp phần đáng kể vào phát thải khí nhà kính, đặc biệt là khí mê-tan. Do đó, việc chuyển đổi sang các mô hình xanh, phát thải thấp không chỉ đơn thuần là mục tiêu môi trường mà còn là nhu cầu hiện hữu để đảm bảo an ninh lương thực và ổn định kinh tế cho hàng tỷ người.

Hội thảo tập trung vào việc chia sẻ các kết quả nghiên cứu về nông nghiệp phát thải các-bon thấp. Trong đó, các nhà khoa học đã giới thiệu nhiều tiến bộ trong lĩnh vực trồng trọt như giảm đầu vào sản xuất, tiết kiệm nước tưới và hạn chế phát thải các-bon. Đối với chăn nuôi, trọng tâm được đặt vào việc ứng dụng công nghệ chăn nuôi phát thải thấp, công nghệ vi sinh và công nghệ sinh học nhằm kiểm soát, quản lý và giảm thiểu khí thải các-bon.

Các cuộc thảo luận tại hội thảo cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của nông nghiệp thông minh và chuyển đổi kỹ thuật số, sử dụng các công cụ như viễn thám, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo để cho phép canh tác chính xác và tối ưu hóa sử dụng tài nguyên. Hơn nữa, các đại biểu đã chia sẻ tiềm năng tạo ra các thị trường tín chỉ các-bon mạnh mẽ phù hợp với lĩnh vực nông nghiệp, cung cấp cho nông dân động lực tài chính trực tiếp để áp dụng các hoạt động thân thiện với khí hậu. Bằng cách thúc đẩy hợp tác sâu sắc trong nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, mạng lưới ISSAAS nhằm mục đích vận hành các giải pháp này, định vị nông nghiệp châu Á không chỉ cung cấp thức ăn thế giới mà còn dẫn đầu trong hành động khí hậu toàn cầu.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



Các đại biểu tham dự hội thảo chụp ảnh lưu niệm.
Ảnh: Mai Dân



THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐẶT MỤC TIÊU GIỮ NGUYÊN GẦN 35.000 HA RỪNG NGẬP MẶN CẦN GIỜ

Thành phố Hồ Chí Minh đặt mục tiêu bảo vệ nguyên vẹn diện tích rừng ở khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ, phát triển kinh tế xanh, hướng đến xây dựng công viên rừng ngập mặn.

Dây là một phần trong phương án quản lý rừng bền vững, rừng phòng hộ Cần Giờ đến năm 2030 vừa được UBND Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt. Thành phố đặt mục tiêu quản lý và sử dụng rừng phòng hộ Cần Giờ hiệu quả, bền vững, vừa bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển du lịch sinh thái, vừa chia sẻ lợi ích từ rừng với cộng đồng. Việc này nhằm gắn phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh, giữ gìn giá trị Khu Dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ và tăng khả năng chống chịu trước biến đổi khí hậu.

Hiện rừng phòng hộ này có tổng diện tích gần 35.000 ha, trong đó đất có rừng hơn 32.482 ha và đất chưa có rừng rộng hơn 2.327 ha. Theo phương án, thành phố đặt mục tiêu bảo vệ nguyên vẹn toàn bộ đất rừng hiện có.



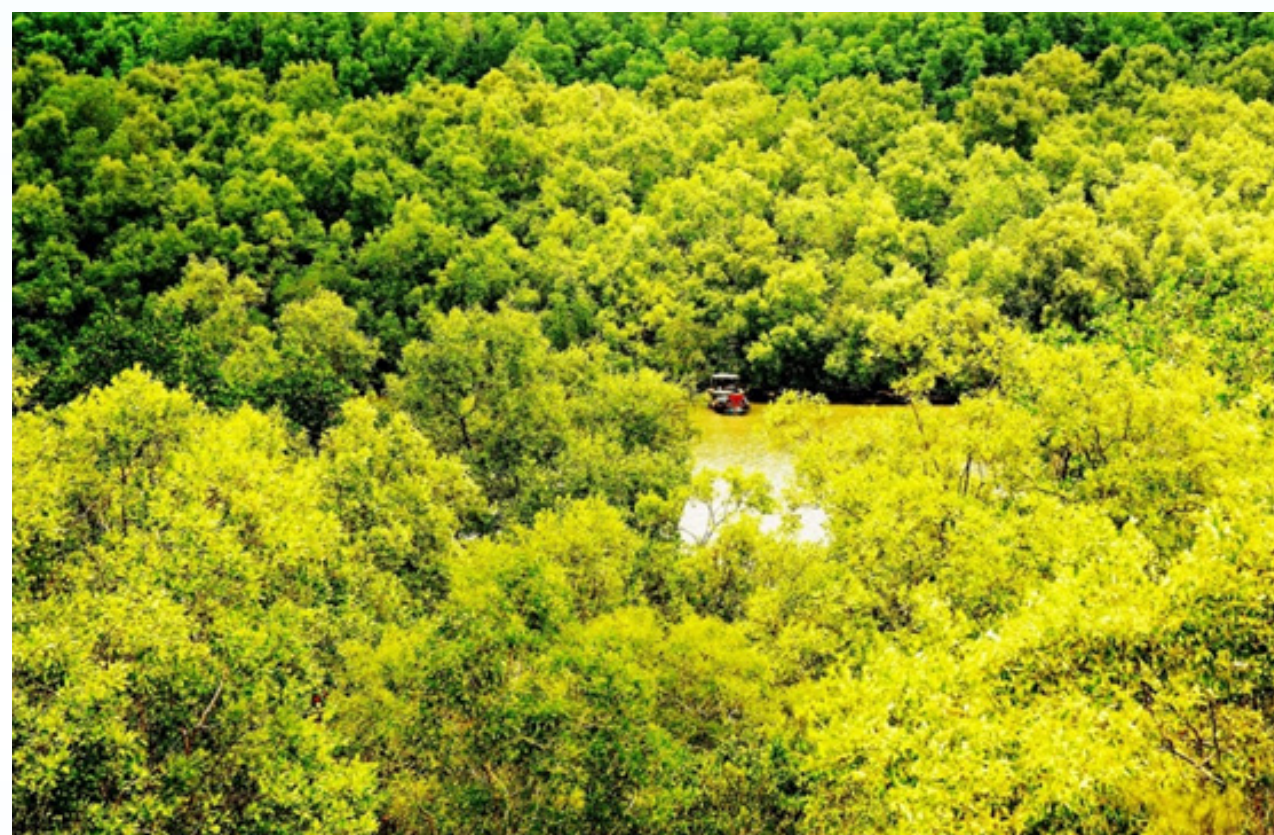
Đường Rừng Sác đi xuyên qua rừng Cần Giờ, tháng 9/2025.
Ảnh: Quỳnh Trần

Trong 5 năm tới, thành phố sẽ chi hơn 3.160 tỷ đồng từ ngân sách và xã hội hóa để tăng thêm 261 ha rừng so với hiện nay, gồm 111 ha rừng tự nhiên và 150 ha rừng trồng.

Thành phố cũng sẽ giảm thiểu các tác động tiêu cực của con người đến việc bảo vệ, phát triển rừng và bảo tồn đa dạng sinh học, nâng cao nhận thức về quản lý rừng bền vững.

Về mục tiêu kinh tế, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ thực hiện đề án phát triển du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ Cần Giờ giai đoạn 2025-2030. Mục tiêu thu hút 400.000-500.000 lượt khách mỗi năm, phát triển du lịch bền vững, có trách nhiệm và chất lượng cao.

Với định hướng tăng trưởng xanh về kinh tế tại Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh phát triển các dịch vụ môi trường rừng theo quy định, xây dựng điểm du lịch sinh thái Dàn Xây theo định hướng du lịch sinh thái xanh kiểu mẫu trong khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn.



Rừng ngập mặn Cần Giờ. <https://www.rungngapmancangio.org>

Đặc biệt, thành phố định hướng xây dựng một công viên rừng ngập mặn Cần Giờ để đáp ứng nhu cầu tham quan, giải trí cho người dân thành phố.

UBND Thành phố Hồ Chí Minh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường cùng Sở Xây dựng thống nhất tiêu chí quản lý đất rừng, đồng thời xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá sức khỏe hệ sinh thái rừng ngập mặn. Lực lượng Công an và Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp triển khai phương án phòng cháy chữa cháy, bảo vệ an ninh rừng, đồng thời xử lý các hành vi xâm phạm hoặc lấn chiếm đất rừng...

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



ĐÀ NẴNG ĐỀ XUẤT DÙNG NGUỒN THU GIAO DỊCH TÍN CHỈ CÁC-BON PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH

Ủy ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng (UBND) vừa có Tờ trình dự thảo Nghị quyết về việc sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố, gửi Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố xem xét, quyết định.

Theo dự thảo, Nghị quyết này quy định về sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách thành phố theo quy định tại điểm c, khoản 7, Điều 10, Nghị quyết 136/2024/QH15 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc quản lý và sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách thành phố.

100% nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách thành phố được sử dụng cho các hoạt động:

Thực hiện chương trình, dự án, nhiệm vụ trọng điểm về ứng phó với biến đổi khí hậu đã được HĐND thành phố quyết định hoặc UBND thành phố phê duyệt trong các kế hoạch hằng năm, giai đoạn.

Đầu tư, hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng công nghệ xanh, công nghệ sạch nhằm giảm phát thải khí nhà kính, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, năng lượng trên địa bàn thành phố.

Tổ chức các chương trình giáo dục, đào tạo, truyền thông, nâng cao nhận thức của cộng đồng, doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu, giảm phát thải khí nhà kính và phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn.

Triển khai các đề án, mô hình kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn gắn với mục tiêu giảm phát thải, sử dụng hiệu quả tài nguyên và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Các hoạt động khác có liên quan trực tiếp đến mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, do HĐND thành phố quyết định trên cơ sở đề xuất của UBND thành phố và khả năng cân đối nguồn lực.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



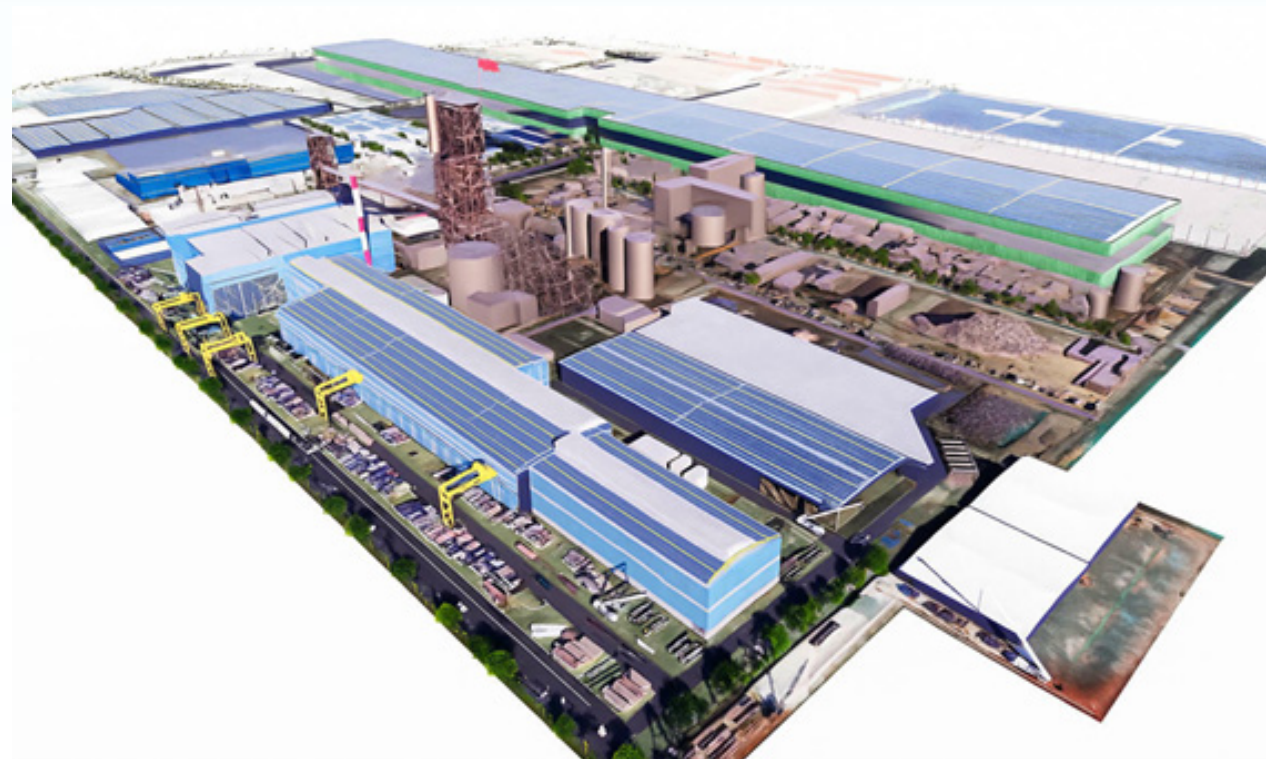
TIN QUỐC TẾ

NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI TRÊN MÁI LỚN NHẤT THẾ GIỚI

Công ty đầu tư Foulath Holding và công ty năng lượng Yellow Door Energy hôm 02 tháng 11 năm 2025 thông báo kế hoạch phát triển dự án điện mặt trời 123 MW ở quốc đảo Bahrain, đây được xem là dự án lớn nhất thế giới tính đến nay.

Dự án sẽ xây dựng 10 nhà máy điện mặt trời trên mái nhà cùng 4 cụm pin quang điện trên mặt đất với tổng cộng gần 190.000 tấm pin, trải rộng trên diện tích 707.000 m². Trong số đó, nhà máy 50 MW bao gồm 77.000 tấm pin lắp trên nhà kho rộng 262.000 m² sẽ trở thành nhà máy điện mặt trời trên mái nhà lớn nhất thế giới. Dự án mới là bước chủ chốt giúp Bahrain theo đuổi mục tiêu không thải các-bon vào năm 2060.

Theo thỏa thuận mua bán điện, Yellow Door Energy sẽ chịu trách nhiệm giám sát tài chính, thiết kế, xây dựng, bàn giao, vận hành và bảo trì dự án điện mặt trời. Dự án sẽ sản xuất hơn 200 GWh điện mỗi năm khi đi vào hoạt động, tương đương giảm hơn 90.000 tấn khí CO₂ thải ra môi trường.



Nhà máy điện mặt trời trên mái lớn nhất thế giới.
Ảnh: Yellow Door Energy

Nguồn: Yellow Door Energy

HIỂM HỌA KHÍ HẬU KHIẾN 2 TRIỆU NGƯỜI CHẾT TRONG NỬA THẾ KỶ

Tổ chức Khí tượng Thế giới (WMO) thuộc Liên hợp quốc (LHQ) ngày 20 tháng 10 năm 2025 công bố báo cáo cho biết các hiểm họa liên quan đến thời tiết cực đoan đã giết chết hơn 2 triệu người trong 50 năm qua, trong đó 90% ca tử vong ở các nước đang phát triển.

WMO thống kê gần một nửa quốc gia trên thế giới thiếu hệ thống cảnh báo sớm về các hiện tượng thời tiết cực đoan và cho biết số ca tử vong liên quan đến thiên tai ở các quốc gia không có hệ thống cảnh báo sớm cao gấp 6 lần.

WMO kêu gọi khắc phục lỗ hổng trong mạng lưới giám sát và dự báo toàn cầu, cho rằng việc cảnh báo kịp thời là rất quan trọng để cứu sống người dân, khi các hiện tượng thời tiết cực đoan đang gia tăng do biến đổi khí hậu.

Nguồn: WMO



CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG, HƯỚNG TỚI MỘT KHU VỰC APEC PHÁT THẢI CÁC-BON THẤP

Hội nghị Bộ trưởng Năng lượng APEC lần thứ 15 (EMM 15) có chủ đề “Kết nối - Đổi mới - Thịnh vượng”, với ưu tiên tăng cường hợp tác và ứng dụng đổi mới công nghệ để thúc đẩy phát triển bền vững, thông qua đó tiếp tục đạt được tiến bộ trong chuyển đổi năng lượng và hướng tới một khu vực APEC phát thải các-bon thấp.



Quang cảnh Hội nghị. Ảnh: <https://www.info.gov.hk>.

Theo chương trình nghị sự, hội nghị đã tập trung thảo luận 3 vấn đề năng lượng trong khu vực.

Một là, mở rộng điện năng để đảm bảo nguồn cung ổn định. Các Bộ trưởng trao đổi về chính sách và giải pháp công nghệ nhằm đa dạng hóa nguồn năng lượng, nâng cao tính linh hoạt, bền bỉ và ổn định của hệ thống điện; chia sẻ kinh nghiệm trong xây dựng khung khổ hỗ trợ đầu tư, vận hành thị trường hiệu quả. Đồng thời thảo luận vai trò của khu vực công - tư trong huy động nguồn lực, thúc đẩy đổi mới sáng tạo để bảo đảm cung ứng điện bền vững, an toàn và tin cậy từ cơ cấu năng lượng đa dạng.

Hai là, tăng cường an ninh và độ tin cậy lưới điện. Các Bộ trưởng chia sẻ những thách thức chính mà các nền kinh tế APEC đang đối mặt như nhu cầu điện tăng nhanh, cơ sở hạ tầng truyền tải còn hạn chế, sự đa dạng của nguồn năng lượng tái tạo và yêu cầu quản lý hệ thống điện ngày càng phức tạp.

Do vậy, việc mở rộng hạ tầng truyền tải, hiện đại hóa lưới điện thông minh, phát triển hệ thống lưu trữ năng lượng và thúc đẩy kết nối điện xuyên biên giới, cùng với tăng cường hợp tác khu vực là chìa khóa để nâng cao tính linh hoạt, bền bỉ và tin cậy của hệ thống điện.

Đồng thời, các thành viên APEC cần nỗ lực xây dựng khung chính sách minh bạch, dự đoán được và tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực tư nhân tham gia đầu tư, đổi mới công nghệ nhằm bảo đảm an ninh năng lượng và thúc đẩy phát triển bền vững.

Ba là, trí tuệ nhân tạo (AI) thúc đẩy đổi mới, sáng tạo trong ngành năng lượng. Các Bộ trưởng chia sẻ tiềm năng của AI trong việc nâng cao hiệu quả quản lý

năng lượng, dự báo nhu cầu, tối ưu hóa vận hành và củng cố an ninh, độ tin cậy của hệ thống điện.

Bên cạnh những cơ hội, việc ứng dụng AI cũng đặt ra thách thức về nhu cầu điện gia tăng từ các trung tâm dữ liệu, cũng như yêu cầu về khung pháp lý, năng lực kỹ thuật và tính minh bạch trong triển khai.

Do vậy, thúc đẩy hợp tác khu vực, chia sẻ kinh nghiệm, xây dựng chính sách hỗ trợ và cơ chế bảo đảm triển khai AI một cách an toàn, có trách nhiệm và tin cậy là yếu tố then chốt để đẩy nhanh đổi mới năng lượng dựa trên AI, góp phần xây dựng hệ thống năng lượng bền vững, an toàn, hiện đại và sáng tạo trong toàn khu vực APEC.



Đại biểu các nước APEC tham dự Hội nghị.
Ảnh: KT

Hội nghị EMM 15 kết thúc thành công với việc thông qua Tuyên bố chung của các Bộ trưởng Năng lượng APEC.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT THỨC ĐẨY GIÁM SÁT KHÍ NHÀ KÍNH TOÀN CẦU

Ngày 23 tháng 10 năm 2025, Đại hội Khí tượng thế giới bất thường (Ext-Cg 2025) tại Geneva đã thông qua nghị quyết thúc đẩy Giám sát khí nhà kính toàn cầu (G3W). Đây là một sáng kiến của Tổ chức Khí tượng Thế giới (WMO) nhằm cung cấp các đánh giá khách quan dựa trên khoa học về nồng độ khí nhà kính cũng như các nguồn phát thải và bể chứa của chúng.



GS. Celeste Saulo, Tổng thư ký WMO; ông António Guterres, Tổng thư ký Liên hợp quốc; Tiến sĩ Abdulla Al Mandous, Chủ tịch WMO.
Ảnh: <https://wmo.int>

Nghị quyết đặt ra hướng đi cho giai đoạn tiếp theo của G3W. Hệ thống sẽ tích hợp dữ liệu từ các phép đo trên bề mặt (tại chỗ và viễn thám) và các quan sát từ khinh khí cầu và máy bay, vệ tinh. Những quan sát này sẽ cung cấp cho các hệ thống mô hình tiên tiến mô phỏng động lực học khí nhà kính và cung cấp bức tranh chính xác, minh bạch về bầu khí quyển của Trái đất.

Giám đốc Cơ sở hạ tầng WMO, Nir Stav, cho biết WMO sẽ tiếp tục cung cấp cho các nhà hoạch định chính sách những thông tin đáng tin cậy, dựa trên khoa học, để đưa ra định hướng hành động khí hậu hiệu quả

Nguồn: WMO



THẾ GIỚI NỖ LỰC GIỮ VỮNG MỤC TIÊU KHÍ HẬU TRƯỚC COP30

Chiều ngày 24 tháng 9 năm 2025 (giờ địa phương), tại trụ sở Liên hợp quốc ở New York, Hoa Kỳ diễn ra Hội nghị cấp cao về hành động khí hậu do Tổng thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres và Tổng thống Brazil Luiz Inácio Lula da Silva đồng chủ trì. Hội nghị đã phát đi thông điệp kêu gọi các quốc gia củng cố mục tiêu khí hậu trước thềm COP30.

P hát biểu khai mạc Hội nghị, Tổng Thư ký António Guterres cảnh báo vẫn còn khoảng cách lớn giữa tham vọng và thực tế hành động trong nỗ lực giữ mục tiêu khí hậu 1,5°C theo Thỏa thuận Paris.

Theo đó, ông kêu gọi các nhà lãnh đạo đưa ra kế hoạch “mạnh mẽ và khẩn cấp hơn nữa”, yêu cầu hội nghị biến đổi khí hậu COP30 vào tháng 11 tới “phải khép lại với một kế hoạch ứng phó toàn cầu đáng tin cậy”.



Tổng thư ký Liên hợp quốc phát biểu tại Hội nghị.
Ảnh: UN News

Trong bài phát biểu, ông Guterres đề xuất 5 ưu tiên hành động khí hậu, trong đó chuyển đổi năng lượng sạch là ưu tiên số một. Theo người đứng đầu Liên hợp quốc, thế giới cần tăng cường đầu tư vào lưới điện thông minh, hệ thống lưu trữ năng lượng, đồng thời cắt giảm chi phí chuyển đổi cho các nước đang phát triển và loại bỏ trợ cấp nhiên liệu hóa thạch.

Tổng Thư ký nhấn mạnh “cắt giảm mạnh mẽ” khí mê-tan - loại khí nhà kính mạnh gấp hơn 80 lần CO₂ - là giải pháp có thể thực hiện nhanh và chi phí thấp. Theo ước tính của Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA), khoảng 40% lượng khí mê-tan phát thải từ ngành nhiên liệu hóa thạch có thể được cắt giảm mà không phát sinh chi phí ròng. Nguyên nhân là các biện pháp như phát hiện và sửa chữa các điểm rò rỉ thường rẻ hơn giá trị thị trường của lượng khí mê-tan thu hồi được, nghĩa là doanh nghiệp có thể bù đắp chi phí và thậm chí tiết kiệm khi thực hiện.

Đồng thời, ông Guterres kêu gọi bảo vệ rừng - “bể chứa các-bon lớn nhất của tự nhiên” - để đạt mục tiêu chấm dứt mất rừng vào năm 2030, đóng góp tới 20% lượng cắt giảm phát thải cần thiết. Đồng thời, các chính phủ phải thúc đẩy công nghệ giảm phát thải

trong sản xuất thép, xi măng và vận tải nặng, cũng như cải cách kiến trúc tài chính quốc tế để tăng nguồn vốn cho thích ứng và Quỹ Tồn thất và Thiệt hại, bảo đảm công bằng khí hậu.

Đồng chủ trì phiên khai mạc, Tổng thống Brazil Luiz Inácio Lula da Silva kêu gọi tất cả các nước nộp Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) trước COP30, nhấn mạnh “việc nộp NDC không phải là lựa chọn” mà là nghĩa vụ pháp lý, viện dẫn ý kiến tư vấn của Tòa án Công lý Quốc tế (ICJ).



Tổng thống Brazil Luiz Inácio Lula da Silva phát biểu tại Hội nghị.
Ảnh: UN News

Ông cho rằng chỉ khi các quốc gia đệ trình NDC, thế giới mới biết được mức độ tiến triển trong cuộc chiến chống biến đổi khí hậu. Tính đến thời điểm phát biểu, mới có 47 nước nộp kế hoạch. Brazil đã đệ trình từ tháng 11/2024, đặt mục tiêu giảm 59-67% phát thải trên toàn bộ nền kinh tế và chấm dứt nạn phá rừng vào năm 2030. Ông Lula nhấn mạnh vai trò của chủ nghĩa đa phương, coi COP30 tại Belém (bang Pará) là “khoảnh khắc mang tính quyết định”, đồng thời cảnh báo nếu thiếu đoàn kết và quyết định dựa trên khoa học, xã hội dân sự sẽ mất niềm tin, tạo điều kiện cho chủ nghĩa phủ nhận biến đổi khí hậu trở dậy.

Nguồn: UN news



EU THÔNG QUA ĐỀ XUẤT CHO PHÉP MUA TÍN CHỈ QUỐC TẾ ĐỂ BÙ TRỪ PHÁT THẢI

Ngày 11 tháng 11 năm 2025, Ủy ban Khí hậu thuộc Nghị viện châu Âu (EP) đã thông qua đề xuất cho phép các quốc gia thành viên sử dụng tín chỉ các-bon quốc tế để bù đắp tối đa 5% mục tiêu cắt giảm phát thải khí nhà kính đến năm 2040.



Cờ Liên minh châu Âu trước trụ sở Ủy ban châu Âu tại Brussels, Bỉ.
Ảnh: AFP

Theo mục tiêu khí hậu mới, các quốc gia thành viên EU sẽ được phép mua tín chỉ các-bon quốc tế để bù đắp tối đa 5% trong tổng mục tiêu cắt giảm 90% lượng khí phát thải. Điều này tương đương tỷ lệ cắt giảm thực tế trong nội khối sẽ giảm còn 85%, thấp hơn mức 90%, được ban cố vấn khoa học của EU đề xuất, để giữ nhiệt độ trung bình của Trái Đất không tăng quá 1,5°C so với thời kỳ tiền công nghiệp.

Tuy nhiên, mục tiêu này vẫn được đánh giá là một trong những cam kết chống biến đổi khí hậu tham vọng nhất trên thế giới, đặc biệt trong bối cảnh địa chính trị phức tạp buộc nhiều nước thành viên trong khối EU phải tăng cường chi tiêu quốc phòng và hỗ trợ các ngành công nghiệp chịu ảnh hưởng nặng nề do tác động của chính sách thuế quan Mỹ.

Hơn 10 năm qua, sàn các-bon của EU (ETS) chỉ giao dịch nội khối. Việc mua tín chỉ các-bon quốc tế sẽ là một bước ngoặt bởi EU - thị trường tuân thủ đắt nhất thế giới đang giao dịch ở mức giá 81,42 euro mỗi tấn CO₂ (tương đương 93,69 USD). Theo Carbon Credits, mỗi tấn CO₂ được giao dịch với mức 57 USD ở Anh, 38 USD tại New Zealand và Trung Quốc là 7,5 USD.

Nguồn: Reuters



Bộ trưởng Khí hậu, Năng lượng và Tiện ích Đan Mạch Lars Aagaard và Ủy viên phụ trách Khí hậu châu Âu Wopke Hoekstra tổ chức họp báo tại Brussels, Bỉ, ngày 5/11/2025 sau khi Các bộ trưởng khí hậu EU đạt được đồng thuận mục tiêu về biến đổi khí hậu năm 2040.

Ảnh: Reuters



KHAI MẠC HỘI NGHỊ LẦN THỨ 30 CÁC BÊN THAM GIA CÔNG ƯỚC KHUNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Ngày 10 tháng 11 năm 2025, Hội nghị lần thứ 30 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP30) đã chính thức khai mạc tại thành phố Belém, bang Pará (Brazil), sau khi các nước thành viên đạt được đồng thuận về chương trình nghị sự. Các vấn đề chính trong chương trình nghị sự bao gồm: Tốc độ giảm phát thải chưa đủ nhanh, cần có các mục tiêu và hành động cắt giảm phát thải mạnh mẽ hơn; Tài chính khí hậu là công cụ cần thiết; Hành động bảo vệ rừng nhiệt đới.



Tổng thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres phát biểu tại phiên họp toàn thể Hội nghị thượng đỉnh trừ bì về biến đổi khí hậu, ở Belem (Brazil) ngày 06/11/2025.
Ảnh minh họa: Reuters

P hát biểu tại lễ khai mạc, Chủ tịch COP30 André Corrêa do Lago hoan nghênh sự đồng thuận về chương trình nghị sự, coi đây là bước khởi đầu tích cực để “tháo nút thắt” cho các vòng thương lượng sắp tới. Ông nhấn mạnh các bên “có thể bắt đầu làm việc một cách mạnh mẽ và tập trung” và việc thông qua chương trình nghị sự được coi là phép thử chính trị quan trọng, định hình mức độ hợp tác trong các chủ đề then chốt như tài chính khí hậu, chuyển đổi năng lượng và thích ứng với tác động của biến đổi khí hậu.

Tại lễ khai mạc, Tổng thống nước chủ nhà Luiz Inácio Lula da Silva kêu gọi biến cam kết thành hành động cụ thể, đặc biệt là về việc tăng nguồn tài chính và chấm dứt dần việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch. Ông Lula khẳng định: “Khủng hoảng khí hậu không còn là mối đe dọa của tương lai, mà là thảm kịch của hiện tại”.



Toàn cảnh Lễ khai mạc Hội nghị COP30.

Một trong những trọng tâm của COP30 là lời kêu gọi tăng gấp 3 lần nguồn tài chính khí hậu toàn cầu, từ 300 tỷ USD mỗi năm hiện nay lên 1.300 tỷ USD vào năm 2035, theo lộ trình được nhất trí tại COP29 ở Baku. Tổng thống Lula cho rằng việc đầu tư 1.300 tỷ USD mỗi năm để giải quyết vấn đề khí hậu “rẻ hơn nhiều” so với 2.700 tỷ USD chi cho chiến tranh trong năm 2024, đồng thời chỉ trích việc các cường quốc gia tăng chi tiêu quân sự trong khi chậm trễ thực hiện nghĩa vụ khí hậu.

Tổng thống Lula khẳng định chủ nghĩa đa phương là con đường duy nhất để đối phó khủng hoảng khí hậu, đồng thời đề xuất thành lập Hội đồng Khí hậu trực thuộc Liên hợp quốc có thẩm quyền giám sát và xử phạt các quốc gia không tuân thủ cam kết.

Tổng Thư ký Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu Simon Stiell cảnh báo rằng các cam kết hiện nay “chưa đủ nhanh” để giảm phát thải toàn cầu. Ông cho biết 113 quốc gia đã đệ trình các mục tiêu Đóng góp do quốc gia tự quyết định mới (NDC), bao phủ 69% lượng phát thải toàn cầu, song mức giảm ước tính 12% vào năm 2035 vẫn chưa đủ để giữ mức tăng nhiệt dưới 1,5°C.

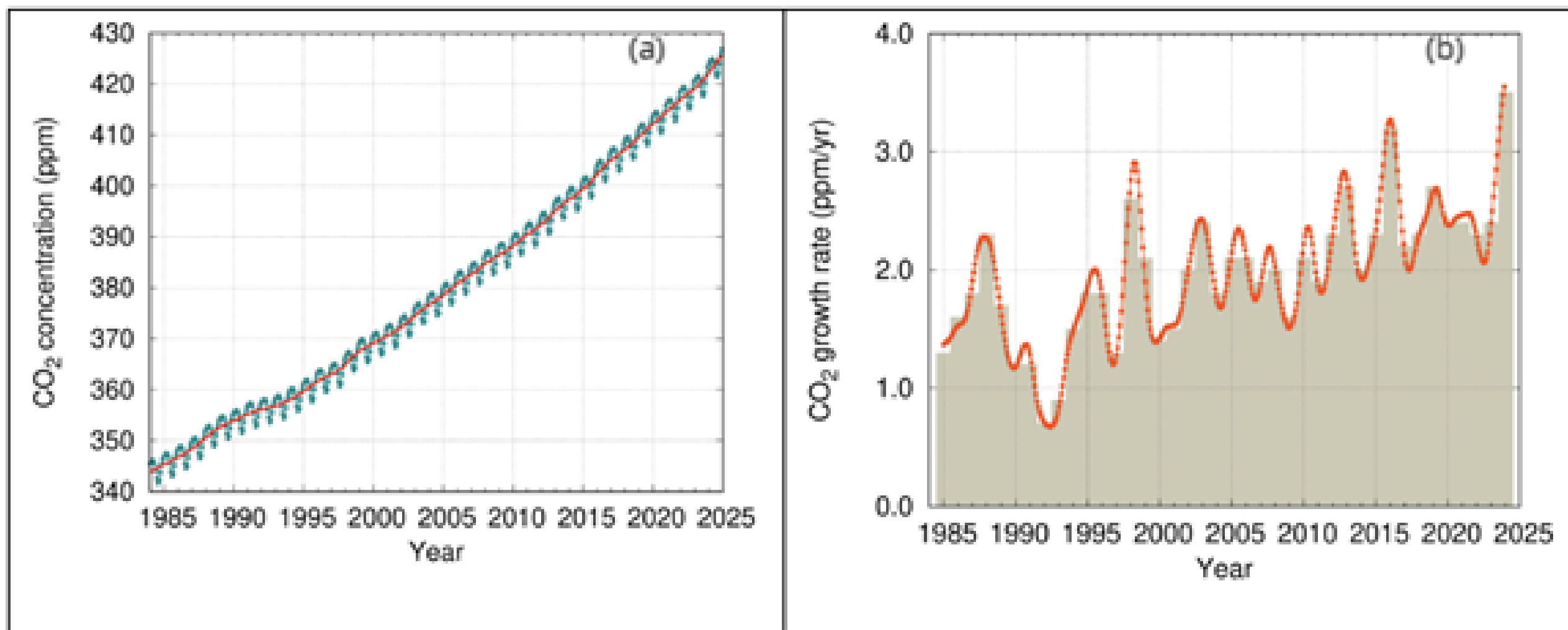
COP30, diễn ra từ ngày 10 đến 21 tháng 11 năm 2025 tại khu vực trung tâm Amazon, được kỳ vọng sẽ mở ra giai đoạn hành động quyết liệt hơn trong bảo vệ khí hậu thế giới nhằm hướng tới một tương lai công bằng và bền vững.

Nguồn: Reuters



NỒNG ĐỘ CO₂ TĂNG KỶ LỤC TRONG NĂM 2024

Theo Tổ chức Khí tượng Thế giới (WMO), nồng độ carbon dioxide (CO₂) trong khí quyển đã tăng kỷ lục vào năm 2024, đạt mức cao mới và kéo theo tình trạng ấm lên toàn cầu và thời tiết cực đoan kéo dài.



Nồng độ CO trung bình toàn cầu (a) và tốc độ tăng (b) từ năm 1984 đến năm 2024.
Ảnh: <https://wmo.int>

Theo WMO cho thấy tốc độ tăng nồng độ CO₂ đã tăng gấp ba lần kể từ những năm 1960, tăng tốc từ mức tăng trung bình hàng năm là 0,8 phần triệu (ppm) lên 2,4 ppm mỗi năm, trong thập kỷ từ 2011 đến 2020. Mức tăng này đã tăng kỷ lục 3,5 ppm trong giai đoạn 2023-2024 - mức tăng lớn nhất kể từ khi bắt đầu giám sát vào năm 1957. Nồng độ trung bình đạt 423,9 ppm vào năm 2024, tăng từ mức 377,1 ppm trong bản tin được công bố lần đầu vào năm 2004.

Khoảng một nửa lượng CO₂ phát thải vẫn nằm trong khí quyển, trong khi phần còn lại được đất liền và đại dương hấp thụ; khả năng lưu trữ đang suy yếu do sự nóng lên làm giảm độ hòa tan của đại dương và làm trầm trọng thêm tình trạng hạn hán. Mức tăng đột biến vào năm 2024 có thể được khuếch đại bởi sự gia tăng các vụ cháy rừng và sự giảm hấp thụ CO₂ của đất liền và đại dương vào năm 2024 - năm ấm nhất được ghi nhận, với hiệu ứng thời tiết El Niño mạnh mẽ.

Bà Oksana Tarasova, cán bộ khoa học cấp cao của WMO, người điều phối nghiên cứu bản tin, cho biết: “Có lo ngại rằng các bể chứa CO₂ trên cạn và đại dương đang trở nên kém hiệu quả hơn, điều này sẽ làm tăng lượng CO₂ tồn tại trong khí quyển, từ đó đẩy nhanh quá trình nóng lên toàn cầu. Việc theo dõi khí nhà kính liên tục và chặt chẽ là rất quan trọng để hiểu được những vòng lặp này”.

“Nhiệt lượng bị giữ lại bởi CO₂ và các khí nhà kính khác đang làm tăng mức độ ấm lên của khí hậu và dẫn đến thời tiết cực đoan hơn. Do đó, việc giảm phát thải là điều cần thiết không chỉ cho khí hậu mà còn cho an ninh kinh tế và phúc lợi cộng đồng của chúng ta”, Phó Tổng Thư ký WMO Ko Barrett cho biết.

WMO đã ban hành báo cáo trước thềm hội nghị khí hậu COP30 tại Belém, Brazil, bắt đầu vào tháng 11, nhấn mạnh rằng việc giám sát toàn cầu liên tục là rất quan trọng để định hướng hành động ứng phó với biến đổi khí hậu.

Nguồn: WMO



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH CỦA 63 QUỐC GIA VÀ LIÊN MINH CHÂU ÂU

Báo cáo Chỉ số thực thi biến đổi khí hậu (Climate Change Performance Index - CCPI) năm 2025 mới được công bố đã đánh giá khả năng giảm phát thải khí nhà kính của 63 quốc gia và Liên minh châu Âu, chiếm hơn 90% tổng lượng phát thải toàn cầu. Kết quả đánh giá Chỉ số thực thi biến đổi khí hậu cho thấy không có quốc gia nào đạt mức “Rất cao” trong tổng thể nên ba vị trí dẫn đầu tiếp tục để trống. Đan Mạch giữ vị trí cao nhất (hạng 4), tiếp theo là Hà Lan (hạng 5) và Vương quốc Anh (hạng 6). Báo cáo chỉ ra hai khoảng cách nghiêm trọng: khoảng cách thực thi - nhiều quốc gia không đi đúng quỹ đạo 1,5°C và khoảng cách tham vọng mục tiêu giảm phát thải đến năm 2030 của đa số quốc gia chưa đủ mạnh.

Theo đánh giá của báo cáo CCPI, thế giới chưa đi đúng hướng để đạt mục tiêu 1,5°C, do mức tham vọng chưa đủ và hành động thực tế còn quá chậm. CCPI 2025 kêu gọi các quốc gia nâng mức cam kết NDC cho năm 2030, xây dựng mục tiêu mới cho năm 2035, và đặc biệt phải đẩy nhanh chuyển dịch năng lượng dựa trên ba trụ cột chính: tăng gấp ba công suất năng lượng tái tạo đến năm 2030, tăng gấp đôi hiệu quả năng lượng, và từng bước loại bỏ nhiên liệu hóa thạch. Đây được coi là con đường duy nhất để thu hẹp khoảng cách giữa mục tiêu và hành động, đồng thời đưa thế giới trở lại quỹ đạo an toàn trước biến đổi khí hậu.

Nguồn: WMO



Báo cáo CCPI 2025.
Ảnh: CCPI

Ở từng nhóm tiêu chí, các quốc gia thể hiện mức độ chênh lệch lớn: Luxembourg, Thụy Điển và Chile dẫn đầu về giảm phát thải; Na Uy, Đan Mạch và Thụy Điển đứng đầu về năng lượng tái tạo; Philippines là nước duy nhất đạt mức “Rất cao” về mức tiêu thụ năng lượng; còn Đan Mạch là quốc gia duy nhất được đánh giá cao về chính sách khí hậu. Ngược lại, nhiều nước công nghiệp lớn như Hoa Kỳ, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc và Nga nằm trong nhóm thấp hoặc rất thấp ở nhiều hạng mục. Trong nhóm G20, chỉ có Anh và Ấn Độ nằm trong nhóm “Cao”, còn lại đa phần rơi vào mức “Thấp” hoặc “Rất thấp”, đặc biệt là Hàn Quốc, Nga và Ả Rập Xê Út. EU đứng hạng 17 và duy trì mức “Trung bình” ở cả bốn tiêu chí, dù có những điểm sáng như Đan Mạch và Hà Lan.



BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐANG NUÔI DƯỠNG NHỮNG SIÊU BÃO NHƯ KALMAEGI

Khi Kalmaegi - được cho là cơn bão gây chết chóc nhất năm 2025 quét qua Philippines và đổ bộ vào Việt Nam trong thời gian qua, giới khoa học quốc tế một lần nữa cảnh báo biến đổi khí hậu đang khiến các hiện tượng thời tiết cực đoan trở nên mạnh hơn và tàn khốc hơn.



Một ngôi làng ở tỉnh Cebu, Philippines bị tàn phá bởi bão Kalmaegi
Ảnh: IBTimes

Theo các cơ quan chức năng, hơn 200 người thiệt mạng tại Philippines khi Kalmaegi quét qua quốc đảo này, gây ngập lụt nghiêm trọng, tàn phá cơ sở hạ tầng và hàng chục nghìn hecta hoa màu.



Khung cảnh tan hoang sau khi bão Kalmaegi quét qua thành phố Talisay, tỉnh Cebu Philippines.
Ảnh: AFP

Theo báo cáo của Hội đồng Quản lý và Giảm thiểu rủi ro thiên tai quốc gia Philippines, tính đến trưa ngày 05 tháng 11, bão Kalmaegi đã ảnh hưởng hơn 1 triệu người, tương đương hơn 318.000 hộ gia đình.



Xe cộ ngổn ngang sau bão trên đường phố tỉnh Cebu, Philippines ngày 04 tháng 11.
Ảnh: AFP

Khi tiến vào miền trung Việt Nam tối ngày 06 tháng 11, bão tiếp tục tàn phá nhiều khu dân cư, làm sập đổ 245 ngôi nhà, hư hỏng hơn 26.000 ngôi nhà, gây thiệt hại nặng nề đến kinh tế.



Ngôi nhà bị đổ sập khi bão Kalmaegi đổ bộ vào Việt Nam.
Ảnh: Nguyễn Hằng

Các nhà nghiên cứu cho biết, nhiệt độ mặt nước biển tại tây Thái Bình Dương và Biển Đông hiện đang ở mức cao bất thường, trở thành “nguồn năng lượng” thúc đẩy các cơn bão trở nên mạnh hơn.

Theo nhà nghiên cứu Ben Clarke tại Viện Grantham về Biến đổi Khí hậu và Môi trường ở London (Anh), Kalmaegi mạnh và mang theo lượng mưa lớn hơn bình thường chính vì các vùng biển này quá ấm. Xu hướng này liên quan tới sự nóng lên toàn cầu do con người gây ra.



Mặc dù không dễ dàng để quy một hiện tượng thời tiết duy nhất cho biến đổi khí hậu, nhưng các nhà khoa học cho rằng về nguyên tắc, nhiệt độ mặt nước ấm hơn sẽ đẩy nhanh quá trình bốc hơi và giúp các xoáy thuận nhiệt đới “ nạp thêm nhiên liệu”, từ đó tăng khả năng bùng phát thành siêu bão.

Ông Gianmarco Mengaldo, chuyên gia khí hậu thuộc Đại học Quốc gia Singapore cho biết, không phải mọi cơn bão đều mạnh lên, nhưng trong một khí hậu ấm hơn, khả năng xuất hiện các cơn bão dữ dội, có mưa cực lớn và gió mạnh sẽ cao hơn nhiều.

Ông Mengaldo, cũng là đồng tác giả của một nghiên cứu về vai trò của biến đổi khí hậu trong cơn bão Ragasa hồi tháng 9, cho biết thêm, mặc dù dữ liệu không chỉ ra rằng các cơn bão nhiệt đới đang trở nên thường xuyên hơn, nhưng thực tế, số lượng các cơn bão mạnh đã tăng lên. Chỉ riêng năm ngoái, Philippines đã hứng chịu 6 cơn bão gây chết người trong vòng 1 tháng, trong đó có thời điểm 4 cơn bão cùng hình thành trong tháng 11 - điều hiếm thấy trong lịch sử.

Ông Dhrubajyoti Samanta, nhà khoa học khí hậu tại Đại học Công nghệ Nanyang của Singapore nhận định ngay cả khi tổng số bão không tăng, việc chúng xuất hiện dồn dập trong thời gian ngắn cũng khiến thiệt hại chồng chất. Ông nhấn mạnh Kalmaegi là minh chứng rõ nét cho xu hướng này.

Trong khi đó, ông Feng Xiangbo, nhà nghiên cứu bão nhiệt đới tại Đại học Reading của Anh, cho biết mặc dù bão Kalmaegi về mặt kỹ thuật không phải là cơn bão mạnh nhất đổ bộ vào Đông Nam Á trong năm nay, song đã làm gia tăng tác động tích lũy của nhiều tháng thời tiết khắc nghiệt trong khu vực.

Ông giải thích: “Điều này là do đất đã bão hòa, sông ngòi đầy ắp và cơ sở hạ tầng bị suy yếu”. Trong thời điểm nhạy cảm như vậy, chỉ cần một cơn bão yếu ập đến cũng có thể trở thành điểm bùng phát dẫn đến thiệt hại thảm khốc.

Các nghiên cứu gần đây cũng cho thấy phạm vi ảnh hưởng của bão đang mở rộng, với những khu vực trước đây ít chịu tác động nay cũng bắt đầu xuất hiện bão mạnh. Các khu vực ven biển chịu ảnh hưởng của bão đang gia tăng đáng kể do mực nước biển dâng và sóng lớn hơn. Điều này đặc biệt nguy hiểm với những vùng trũng thấp ở Philippines và các vùng ven biển của Việt Nam.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)